

Số: **810**/HT1-TKy

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 04 năm 2020

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
- Sở Giao Dịch Chứng Khoán TP.HCM

CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ Phần Xi Măng Hà Tiên 1
2. Mã chứng khoán: HT1
3. Địa chỉ trụ sở chính: 360 Bến Chương Dương, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
4. Điện thoại: (028) 38368363 Fax: (028) 38361278
5. Người thực hiện công bố thông tin: Bà Đặng Thị Phương Thơ
Địa chỉ: 360 Bến Chương Dương, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Điện thoại: 02838368363 Fax: 02838361278
6. Loại thông tin công bố: 24h Yêu cầu Bất thường Định kỳ
7. Nội dung thông tin công bố:

Công ty bố thông tin Báo cáo thường niên năm 2019 – Công ty CP xi măng Hà Tiên 1.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu Văn thư, Thư ký Cty;

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN



Đặng Thị Phương Thơ

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2019

MỤC LỤC

I.	VICEM HÀ TIÊN NĂM 2019	4
1.	Thông điệp của Hội Đồng Quản trị	4
2.	Tầm nhìn và Sứ mệnh	6
3.	Các chỉ số tài chính cơ bản	6
4.	Các thành tích đạt được.....	6
II.	THÔNG TIN CHUNG	9
1.	Thông tin cổ đông.....	9
2.	Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	14
3.	Thông tin mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	17
4.	Tổ chức và nhân sự	20
5.	Số lượng cán bộ, nhân viên.....	22
6.	Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	22
7.	Các rủi ro	23
8.	Định hướng phát triển	24
III.	BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	26
1.	Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019:.....	26
2.	Tình hình tài chính năm 2019	30
3.	Kế hoạch năm 2020	32
4.	VICEM Hà Tiên cam kết phát triển xanh và bền vững	38
IV.	ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	39
1.	Về cơ cấu của HĐQT:	39
2.	Về kỹ năng của HĐQT:	39
3.	Về phối hợp hoạt động và chấp hành các quy định pháp luật của HĐQT:.....	39
4.	Về phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2020:	39
V.	QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	40
1.	Hội Đồng Quản Trị	40
2.	Ban Kiểm Soát	43
3.	Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban kiểm soát và thư ký	45
4.	Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: .	46

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH.....	47
Địa chỉ liên hệ	48
Chữ Viết tắt.....	49
Các Công Trình Tiêu Biểu.....	50

I. VICEM HÀ TIÊN NĂM 2019

1. Thông điệp của Hội Đồng Quản trị

Kính thưa Quý vị cổ đông, các quý vị đại biểu và toàn thể quý vị!

Năm 2019 vừa qua, tình hình kinh tế thế giới và Việt Nam có nhiều những thay đổi, dịch chuyển trái chiều. Trên thế giới, cuộc chiến thương mại giữa 2 cường quốc Mỹ và Trung Quốc đã gây ảnh hưởng đến nền kinh tế thế giới, chủ nghĩa bảo hộ mậu dịch xuất hiện tại nhiều quốc gia, dưới nhiều hình thức (VD: Philipines áp thuế phòng vệ thương mại đối với xi măng nhập khẩu hơn 4 USD/T). Tại Việt Nam kinh tế vĩ mô tiếp tục được duy trì ổn định và phát triển. GDP tăng trưởng 7,02%, cao hơn mục tiêu Quốc hội đề ra và là mức tăng trưởng cao nhất kể từ 2011, chỉ số giá tiêu dùng CPI chỉ tăng 2,79% thấp hơn năm 2018. Thị trường tiền tệ, ngoại hối ổn định, lãi suất thấp, thanh khoản tốt. Tuy nhiên, thị trường bất động sản trầm lắng, giải ngân vốn đầu tư công thấp.

Trong lĩnh vực xi măng, tình trạng cung vượt cầu vẫn tiếp diễn, nhu cầu tiêu thụ xi măng trong cả nước không tăng, thậm chí giảm 2,94% tại thị trường miền Nam, trong khi đó nguồn cung tại miền Nam tiếp tục được bổ sung với việc một số nhà máy xi măng phía Bắc xây dựng thêm các trạm tiếp nhận, phân phối xi măng tại miền Trung, miền Nam (xi măng Xuân Thành ở Khánh Hòa, xi măng Nghi Sơn ở Hậu Giang); giá nguyên, nhiên, vật liệu đầu vào tiếp tục tăng (than tăng 3,5%, điện tăng 8,36%); xu thế tiêu dùng của khách hàng dịch chuyển từ xi măng bao sang xi măng rời thể hiện một cách rõ rệt.

Đứng trước tình hình đó, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã quyết liệt chỉ đạo, điều hành và động viên toàn thể CBCNV công ty xi măng VICEM Hà Tiên triển khai thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ và hiệu quả trong sản xuất kinh doanh để hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2019 thông qua. Kết quả cụ thể như sau:

- Sản xuất Clinker: 4,56 triệu tấn bằng 104% kế hoạch, tăng 6% so với cùng kỳ 2018 và là sản lượng cao nhất từ trước đến nay.
- Tổng sản phẩm tiêu thụ: 7,28 triệu tấn bằng 101% kế hoạch, tăng 6,8 so với cùng kỳ. Thị phần đạt 30,17%, tăng 2,66% và tiếp tục duy trì vị thế số 01 về sản lượng và thị phần tại thị trường phía Nam.
- Doanh thu thuần: 8.839 tỷ đồng, bằng 99% kế hoạch, tăng 5% so với cùng kỳ.
- Lợi nhuận trước thuế: 928 tỷ đồng, đạt 101% kế hoạch, tăng 14% so với cùng kỳ.
- Đảm bảo đời sống, việc làm người lao động; Hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ đối với Nhà nước.

Kính thưa các quý vị!

Năm 2020, được dự báo sẽ có nhiều cơ hội, khó khăn, thách thức đan xen. Trên thế giới cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung đã dẫn đến sự dịch chuyển nguồn vốn đầu tư khỏi Trung Quốc và là cơ hội đón dòng vốn đầu tư FDI vào các nước khác trong đó có Việt Nam. Hiệp định thuế quan tự do EVFTA có hiệu lực cũng là cơ hội phát triển cho các doanh nghiệp Việt Nam. Ở trong nước, với tinh thần tiếp tục đẩy mạnh việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, phát triển KHCN, đổi mới sáng tạo, thúc đẩy tăng trưởng, Chính phủ đã đặt ra mục tiêu

tăng trưởng GDP là 6,7 - 6,8%, lạm phát (CPI) kiềm chế dưới 4%, tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội đạt 33 – 34% GDP. Chính phủ cũng tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ xây dựng các dự án đường bộ cao tốc Bắc – Nam, dự án Sân bay quốc tế Long Thành... Dự kiến nhu cầu tiêu thụ xi măng trong nước tăng khoảng 3% (71 triệu tấn). Tuy nhiên, dịch bệnh COVID-19 đang lan rộng trên toàn cầu, hạn hán gay gắt và xâm nhập mặn nghiêm trọng tại đồng bằng sông Cửu Long sẽ là những yếu tố tiềm ẩn, nguy cơ ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế các nước cũng như Việt Nam.

Với mục tiêu tiếp tục duy trì đà tăng trưởng ổn định, là doanh nghiệp đi đầu, dẫn dắt thị trường xi măng tại miền Nam, đồng thời thể hiện trách nhiệm xã hội của một doanh nghiệp lớn, hướng tới nền sản xuất xanh, giảm phát thải, năm 2020, công ty đưa ra các mục tiêu và các định hướng chính như sau:

- Sản xuất và tiêu thụ: 7.280.000 tấn sản phẩm, giảm 0,01% so với 2019
- Doanh thu thuần: 8.584 tỷ đồng, giảm 2,9% so với 2019
- Lợi nhuận trước thuế: 830 tỷ đồng, giảm 10,6% so với 2019
- Tập trung xử lý các nút thắt về thiết bị và công nghệ; đầu tư nâng cao năng lực nghiên cứu tại nhà máy xi măng Kiên Lương để nâng cao năng lực sản xuất, năng lực xuất hàng, giảm tiêu hao vật tư, sử dụng năng lượng và tài nguyên tiết kiệm, hiệu quả.
- Đẩy mạnh công tác đổi mới, sáng tạo. Triển khai việc xử lý, đốt rác thải làm nhiên liệu thay thế trong lò; sử dụng bùn thải thay thế sét trong sản xuất, nghiên cứu, sản xuất chủng loại xi măng low-carbon để giảm chi phí sản xuất, thay thế/giảm sử dụng các nguyên liệu hóa thạch là tài nguyên không tái tạo, giảm phát thải khí nhà kính CO₂ và góp phần xử lý, bảo vệ môi trường.
- Áp dụng rộng rãi các thành tựu công nghệ 4.0 trong sản xuất, quản trị và bán hàng giúp cho việc thu thập, xử lý thông tin, ban hành quyết định, chính sách và quản lý hệ thống, phương tiện, hàng hóa nhanh gọn, hiệu quả, chính xác, sát với thực tế.
- Đầu tư xây dựng hệ thống thu hồi nhiệt khí thải để phát điện tại nhà máy xi măng Bình Phước để chủ động một phần nguồn điện cung cấp cho sản xuất, giảm chi phí điện năng và giảm phát thải bụi, bảo vệ môi trường.

Kính thưa các Quý vị!

Trên hành trình của mình, công ty luôn mong muốn và sẵn sàng đón nhận cơ hội hợp tác với Quý Cổ đông, Khách hàng, Đối tác... trong và ngoài nước để cùng nhau phát triển.

Thay mặt Hội đồng Quản trị, tôi xin gửi lời tri, lời cảm ơn ân sâu sắc đến Quý cổ đông đã luôn tin tưởng, ủng hộ, cổ vũ và đồng hành cùng với công ty trong suốt thời gian qua, vì một VICEM Hà Tiên phát triển bền vững và thịnh vượng!

Xin chân thành cảm ơn và trân trọng kính chào.

TM. Hội đồng quản trị

Chủ tịch Hội đồng quản trị

Đình Quang Dũng

2. Tầm nhìn và Sứ mệnh

Tầm nhìn

Duy trì vị trí là NHÀ SẢN XUẤT XI MĂNG HÀNG ĐẦU tại thị trường miền Nam Việt Nam

Sứ mệnh

Xây dựng hình ảnh của chúng tôi với tư cách là Nhà Sản xuất Xi măng hàng đầu tại Việt Nam, phát triển thương hiệu VICEM HA TIEN là sản phẩm chất lượng cao, công nghệ tiên tiến và thân thiện với môi trường đáp ứng nhu cầu thị trường trong nước và thế giới.

3. Các chỉ số tài chính cơ bản

Các chỉ số tài chính cơ bản của Công ty đến thời điểm 31 tháng 12 năm 2019 theo báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán, cụ thể như sau:

- Sản lượng tiêu thụ xi măng 7.280.944 tấn.
- Doanh thu thuần 8.838,62 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế 927,96 tỷ đồng.
- Cán bộ công nhân viên 2.492 người.
- Hiện diện: 25 tỉnh thành (Đắc Lắc – Cà mau) ở Phía Nam của Việt nam, Cambodia, Australia.

4. Các thành tích đạt được

Giải thưởng Hàng Việt Nam chất lượng cao do người tiêu dùng bình chọn liên tục từ năm 1997 đến nay.

- **Năm 2019, VICEM Hà Tiên vinh dự đón nhận:**

- Top 10 Thương hiệu tiêu biểu ngành Xây dựng.
- Top 10 Thương hiệu tiêu biểu khu vực Đông Nam Á – ASEAN.
- Top 100 Thương hiệu mạnh Châu Á –ASIA.
- Doanh nghiệp phát triển kinh tế XANH bền vững.

- **Năm 2018, VICEM Hà Tiên vinh dự đón nhận:**

- Cờ thi đua của Chính Phủ.
- Top 10 Thương hiệu nổi tiếng đất Việt.
- Top 10 Thương hiệu mạnh Asean.

- Năm 2016, VICEM Hà Tiên vinh dự là 1 trong 2 Doanh nghiệp của Việt Nam được trao giải thưởng ASEAN-OSHNET do Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội phối hợp với Tổ chức Lao động quốc tế và Ban điều phối Mạng An toàn, vệ sinh lao động ASEAN dành cho Doanh nghiệp điển hình tốt về ATVSLĐ của 10 nước ASEAN.

- Huân chương Lao động hạng III
- Cúp vàng vì sự phát triển cộng đồng
- Năm 2009 đạt thương hiệu chứng khoán uy tín

- Thương hiệu mạnh Việt Nam năm 2006
- Năm 2005 đạt danh hiệu “Đứng đầu ngành xây dựng cơ bản”
- Sao vàng đất Việt top 100 năm 2000
- Chứng nhận ISO 9001, 14001, 50001 và OHSAS 18000
- Hơn 20 huy chương vàng từ Hội chợ triển lãm quốc tế tại Giảng Võ – Hà Nội
- Sản phẩm vàng hội nhập WTO năm 2014



Sao vàng Đất Việt



Cúp vàng Vietbuild



Cúp vàng nhãn hiệu và thương hiệu



Danh hiệu Hàng Việt Nam chất lượng cao



Thương hiệu chứng khoán uy tín



Doanh hiệu Top 10 thương hiệu nổi tiếng đất Việt



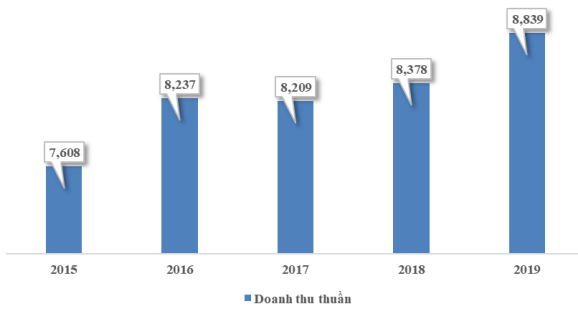
Cờ thi đua của Chính Phủ



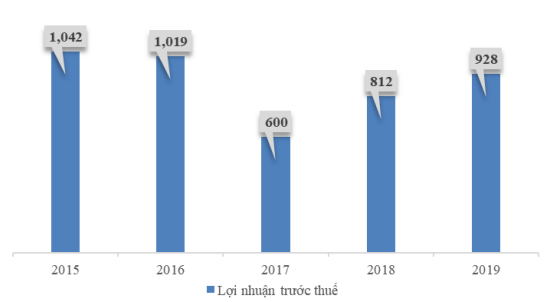
Top 10 thương hiệu mạnh Asean

Tình hình tài chính nổi bật giai đoạn năm 2015 – 2019

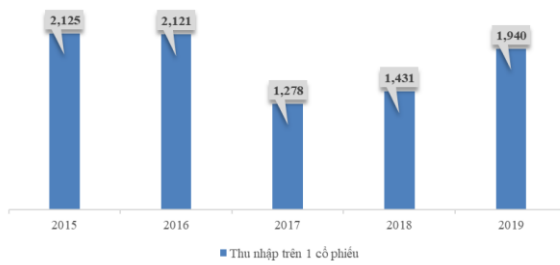
DOANH THU THUẦN



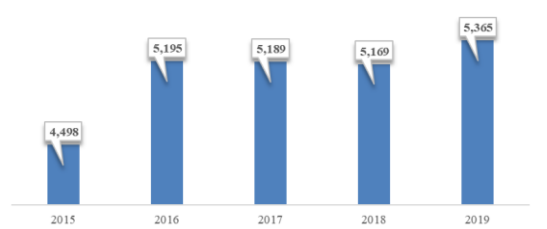
LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ



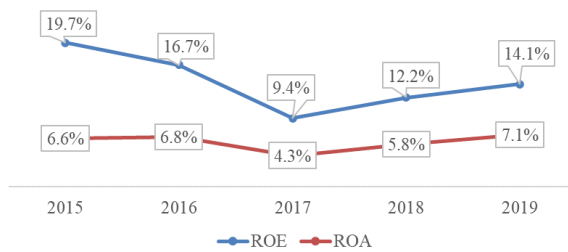
THU NHẬP TRÊN 1 CỔ PHIẾU



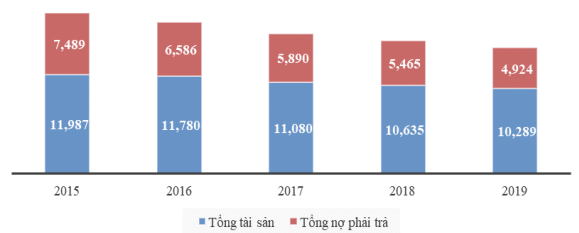
VỐN CHỦ SỞ HỮU



TỶ SUẤT LỢI NHUẬN ROE VÀ ROA



TỔNG TÀI SẢN VÀ TỔNG NỢ PHẢI TRẢ



II. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin cổ đông

Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Hà Tiên:

Công ty đã được Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận đăng ký niêm yết cổ phiếu với mã chứng khoán: HT 1 tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam (Viết tắt “HOSE”) theo Quyết định số 136/QĐ – SGDCK ngày 31.10.2007 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Cổ phiếu HT1 chính thức giao dịch trên sàn chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam kể từ ngày 13 tháng 11 năm 2007.

Mã Chứng Khoán: HT1

Kiểm toán độc lập: Công Ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

Năm tài chính kết thúc vào ngày: 31 tháng 12 hàng năm

Giá đóng cửa điều chỉnh:

- Cao nhất: 18.200 đồng/cổ phiếu
- Thấp nhất: 12.500 đồng/cổ phiếu

Thông tin công ty

- Tên giao dịch : **Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Hà Tiên**
- Địa chỉ : **604 Võ Văn Kiệt, Phường Cầu Kho, Quận 1, TP.HCM**
- Số điện thoại : **+84. 28. 38 368 363 - 38 367 195**
- Số fax : **+84. 28. 38 361 278**

Trang quan hệ cổ đông:

- <http://www.hatien1.com.vn/vi/shareholder-relations/thong-tin-cong-bo.html>

Thay đổi cách nhìn về sản xuất xi măng

“Sản xuất xi măng từng được nhắc đến như là một trong những ngành gây ô nhiễm môi trường, nhưng với quá trình chuyển đổi sang hướng sản xuất xanh, VICEM Hà Tiên đã mang đến một cách nhìn khác. Đó là, ngành sản xuất đang góp phần giải quyết vấn đề rác thải công nghiệp, phế thải của nhiều ngành sản xuất khác giúp môi trường xanh sạch hơn”

Thực hiện theo chủ trương của VICEM, VICEM Hà Tiên đang trong quá trình chuyển đổi sang hướng sản xuất xanh, thân thiện với môi trường, cũng như các chiến lược đa dạng hóa sản phẩm và kênh phân phối để VICEM Hà Tiên giữ vững vị trí hàng đầu trong ngành sản xuất xi măng.

Thay thế nhiên liệu tự nhiên trong sản xuất clinker và xi măng.

VICEM Hà Tiên đầu tư rất nhiều cho quá trình chuyển đổi sang hướng sản xuất xanh, thân thiện với môi trường và có thể nói là đơn vị đi đầu trong các hoạt động ứng dụng khoa học kỹ thuật, sử dụng các nhiên liệu thay thế trong sản xuất xi măng và clinker.

Từ năm 2013, Trạm nghiên cứu Phú Hữu (TPHCM) đã dùng củi trấu¹ để thay thế dầu HFO để sấy các nguyên liệu. Với vỏ hạt điều, VICEM Hà Tiên cũng đã nghiên cứu và đưa vào thay thế một phần nhiên liệu than trong nung luyện clinker tại nhà máy Bình Phước từ năm 2015. Điều này góp phần rất lớn cho việc bảo vệ môi trường vì tỉnh Bình Phước nói riêng, Đông Nam Bộ nói chung là vùng đất trồng cây điều, sau khi thu hoạch nhân, số lượng vỏ hạt điều bỏ đi rất lớn, nếu không sử dụng mà bỏ ra môi trường thì sẽ ảnh hưởng xấu đến môi trường đất và nguồn nước.

Thêm vào đó, với sự chỉ đạo của VICEM, chúng tôi đang nghiên cứu việc đốt rác thải sinh hoạt trong hệ thống lò nung. Dự kiến, bước đầu chúng tôi sẽ làm việc với đơn vị thu gom rác để phân loại rác, lấy những loại có nhiệt trị như bao ni lông, bìa carton, cao su đưa về đốt ở hệ thống lò tại Kiên Lương và Bình Phước. Bước tiếp theo, VICEM sẽ triển khai hội thảo nghiên cứu khoa học nhằm tìm cách đưa rác chưa qua phân loại vào đốt trong các hệ thống lò nung của nhà máy sản xuất clinker. Làm được việc này sẽ giúp giải quyết vấn đề lớn về rác thải cho nhiều tỉnh, thành ở Việt Nam.

Tận dụng nguồn nguyên liệu bỏ đi từ các ngành sản xuất khác.

VICEM Hà Tiên cũng làm khá nhiều, trong đó có việc sử dụng tối đa tro, xỉ lò cao trong sản xuất xi măng để góp phần giải quyết tình trạng tồn đọng tro của các nhà máy nhiệt điện và xỉ đáy của các nhà máy sản xuất gang thép.

Bên cạnh đó, VICEM Hà Tiên cũng đang chuẩn bị cho kế hoạch dùng bùn thải làm nguyên liệu trong sản xuất clinker. Việc dùng bùn thải này vào sản xuất clinker sẽ giúp giảm thiểu việc

¹ **Củi trấu** là sản phẩm củi trấu được ép 100% từ vỏ trấu thành phần tách từ hạt thóc sau khi thu hoạch qua quy trình phơi độ ẩm 12%. Bằng máy ép chuyên dụng, qua công nghệ chế biến, nâng nhiệt tạo sự kết dính cho ra đời dòng sản phẩm củi trấu. Củi trấu là 1 dạng năng lượng tái sinh, chi phí thấp và thay thế được than đá, than cám, than bùn trong các lò hơi, dùng **củi trấu** sẽ giảm chi phí xử lý môi trường và tăng tuổi thọ của thiết bị lò hơi.

khai thác đất sét tự nhiên là nguồn nguyên liệu không tái tạo và xử lý triệt để số lượng bùn thải sau sản xuất của các ngành khác tại các tỉnh và thành phố ở Việt Nam.

Đa dạng hóa sản phẩm.

VICEM Hà Tiên đang dẫn đầu trên thị trường xi măng ở miền Nam, với hơn 30% thị phần (tính từ tỉnh Khánh Hòa đến tỉnh Cà Mau), và 10% thị phần xi măng trên cả nước.

VICEM Hà Tiên là một trong số rất ít công ty trên thị trường có nhiều sản phẩm chuyên dụng. Ban đầu là xi măng ít tỏa nhiệt, dùng cho các dự án là các đập thủy điện có khối lượng đồ rất lớn. Kế đến, là các sản phẩm như xi măng cọc đất chuyên dùng cho các vùng đất yếu, đầm lầy, kênh rạch; xi măng nền móng, xi măng PCB50 dành cho công trình yêu cầu cường độ cao, cần thi công nhanh để rút ngắn thời gian; xi măng xây tô cho nhà dân dụng chống rạn nứt bề mặt, trát ít bị rơi vữa... Đặc biệt, VICEM Hà Tiên có loại xi măng bèn Sulfat chuyên dùng cho vùng đất bị phèn chua, nhiễm mặn rất phù hợp cho thị trường vùng Đông Nam Bộ và vùng Tây Nam Bộ và đây sẽ là sản phẩm chiến lược của VICEM Hà Tiên trong thời gian tới để xây dựng các công trình chống xâm nhập mặn, chống biến đổi khí hậu tại miền Nam và các hải đảo.

Trên thực tế, nhu cầu tiêu thụ của dòng sản phẩm chuyên dụng không cao bằng sản phẩm xi măng đa dụng. Tuy nhiên, càng đi vào ngách thì càng bám rễ thị trường được tốt hơn và có được lợi thế hơn trong các hoạt động quảng cáo, tiếp thị thương hiệu. Những hoạt động này cùng với sự thay đổi về hậu cần, dịch vụ bán hàng sẽ giúp VICEM Hà Tiên trở nên mạnh hơn nữa.

Dịch vụ hậu cần và bán hàng tiên tiến

VICEM Hà Tiên sẽ áp dụng công nghệ 4.0 vào lĩnh vực này. Công ty đang triển khai từng bước tối ưu và tự động hóa trong quá trình giao hàng, giúp tiết kiệm thời gian, Triển khai phần mềm ứng dụng trong việc bán hàng và quản lý phương tiện vận chuyển. Ứng dụng này có thể giúp hệ thống nhà phân phối, cửa hàng quản lý được đơn hàng, quản lý được nhà xe, biết tuyến đường đi, định vị phương tiện vận tải... Ứng dụng cũng sẽ giúp khách hàng dễ tìm được cửa hàng gần nhất để mua sản phẩm hoặc gọi điện thoại đặt hàng hoặc mua hàng trực tuyến... Dự kiến, vào Quý 1-2020, ứng dụng này sẽ được đưa vào hoạt động thử cho các cửa hàng, nhà phân phối ở TPHCM, Tây Ninh và sau đó là mở rộng ra cho khách hàng lẻ.

Năng lực cạnh tranh gia tăng.

Nhờ việc thay thế nhiên nguyên vật liệu này cho dù giá than, giá điện, giá nhân công tăng, làm chi phí sản xuất tăng nhưng VICEM Hà Tiên vẫn giữ, thậm chí hạ giá thành sản phẩm. Cụ thể như, việc dùng củi trấu thay thế dầu HFO để sấy nguyên liệu chẳng những giúp giảm chi phí khoảng 30-40% so với dùng dầu mà còn giúp VICEM Hà Tiên giảm thiểu sự phụ thuộc vào thị trường dầu thế giới, tránh được những khó khăn khi thị trường biến động, giá cao. Dùng vỏ hạt điều thay thế cho than trong nung luyện clinker ở Nhà máy Bình Phước giúp giảm giá thành vì giá nguồn nhiên liệu này thấp hơn giá xấp xỉ 30%.

Với nhiên liệu than, tuy chưa thay thế được hoàn toàn nhưng đã có sự thay đổi rất lớn. Trong đó, dự kiến đến quý 1-2020, việc đốt vôi vụn, để giày sẽ giúp Nhà máy Bình Phước hướng đến

tỷ lệ thay thế được 30% tổng nhiệt đang dùng. Thêm vào đó, việc sử dụng tối đa tro, xỉ lò cao cùng các nguyên liệu khác như Pozolan trong sản xuất xi măng cũng giúp nâng cao sản lượng sản xuất, hạ giá thành sản phẩm mà vẫn giữ chất lượng sản phẩm.

Tuy nhiên, những điều này chưa phải là tất cả. VICEM Hà Tiên thấu hiểu rằng, để một doanh nghiệp tồn tại, đứng vững và phát triển cần nhiều yếu tố. Trước hết là phải quản trị tốt khoản chi phí đầu vào, tìm các giải pháp để giảm chi phí trong sản xuất, hạ giá thành trong sản xuất. Trong đó, bao gồm cải tiến dây chuyền công nghệ, xử lý, cải tạo các nút thắt trong dây chuyền, tăng năng suất thiết bị, giảm tiêu hao về năng lượng điện trong sản xuất xi măng, than trong sản xuất clinker... Kế đến là nâng cao năng lực sản xuất và cuối cùng là kiểm soát tốt hoạt động mua sắm nhiên, nguyên vật liệu đầu vào để có giá tốt nhất so với các đơn vị khác cũng như đảm bảo tiến độ.

Những giải pháp này được VICEM Hà Tiên thực hiện xuyên suốt trong nhiều năm qua, đã có kết quả nhưng chưa dừng lại mà tiếp tục tìm tòi để có những giải pháp tốt hơn cho năm sau.

Bên cạnh đó, từ triết lý kinh doanh “Lớn mạnh do bạn và vì bạn”, quá trình phát triển của VICEM Hà Tiên là chặng đường đầy tự hào, khẳng định chất lượng vượt trội, nhãn hiệu uy tín, khách hàng tin yêu và lựa chọn VICEM Hà Tiên là người cùng bạn xây nên những công trình trọng điểm quốc gia, các công trình xây dựng công nghiệp và dân dụng bền chắc thách thức thời gian, tiếp thêm sức mạnh cho hành trình trưởng thành đầy tự hào của công ty, để hình ảnh Kỳ lân thêm quen thuộc với mỗi ngôi nhà, mỗi gia đình, là bệ đỡ chắc chắn tạo ra giá trị bền vững cho VICEM Hà Tiên nói riêng và Tổng Công ty Xi măng Việt Nam lớn mạnh.

Và chúng tôi VICEM Hà Tiên sẽ mãi luôn đồng hành cùng Quý khách hàng, cùng các Quý Cổ đông viết tiếp những thành công, mở ra bước ngoặt mới, đưa những công trình Việt Nam vươn cao mang tầm thế giới.

Quá trình hình thành và phát triển

Thời điểm Quá trình hình thành

- 21/03/2019: VICEM Hà Tiên tổ chức Lễ kỷ niệm 55 năm ngày thành lập và phát triển
- 30/11/2016: Trạm nghiên Thủ Đức chấm dứt hoạt động để di dời sau 52 năm sản xuất kinh doanh.
- 21/03/2014: Công ty cổ phần xi măng VICEM Hà Tiên tổ chức Lễ kỷ niệm 50 năm ngày thành lập và phát triển
- 01/09/2012 Đưa dây chuyền HT2.2 tại Thị trấn Kiên Lương, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang vào hoạt động
- 12/07/2011: Tiếp nhận Dự án Trạm nghiên xi măng Cam Ranh từ Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng và xây lắp Đà Nẵng, đưa Trạm nghiên Cam Ranh vào hoạt động và tổ chức sự kiện “Chào mừng tấn xi măng đầu tiên tại Trạm nghiên Cam Ranh” vào ngày 19/07/2011
- 26/07/2010: Nhận được giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, hợp nhất Công ty Cổ phần xi măng Hà Tiên 2 vào Công ty Cổ phần xi măng VICEM Hà Tiên đánh dấu sự thống nhất và khởi đầu của một giai đoạn phát triển mới của Hà Tiên 1 với 2 nhà máy và 3 trạm nghiên
- 23/08/2009 Khẳng định vị thế dẫn đầu vị thế công nghệ sản xuất xi măng với việc đưa dự án trạm tiếp nhận nghiên, phân phối xi măng Phía Nam và Dự án nhà máy xi măng Bình Phước.
- 10/04/2009: Lễ khởi công dây chuyền HT2.2 tại Thị trấn Kiên Lương, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang
- 12/06/2009: Đưa dây chuyền nghiên xi măng công suất 500.000 tấn tại Khu công nghiệp Long Định, huyện Bến Lức, tỉnh Long An vào hoạt động
- 18/01/2007: Chuyển thể thành Công ty cổ phần, kế thừa toàn bộ Công ty xi măng VICEM Hà Tiên
- 30/3/2007: Lễ khởi công xây dựng Trạm Nghiên và Phân phối xi măng Phía Nam tại Phú Hữu, Quận 9, Tp. Hồ Chí Minh công suất 1,0 triệu tấn xi măng/năm.
- 31/03/2007: Lễ khởi công xây dựng nhà máy xi măng Bình Phước tại thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước công suất 1,76 triệu tấn clinker/năm và 2,0 triệu tấn xi măng/năm (01 dây chuyền xi măng đặt tại Bình Phước, 01 dây chuyền xi măng đặt tại Phú Hữu).
- 01/2001: Hoàn thành dự án Cải Tạo Môi Trường, có thêm dây chuyền nghiên 500.000 tấn xi măng/năm
- Năm 1974: Ký hợp đồng với hãng Polysius và tập đoàn Ngân hàng Worms đầu tư chương trình khuyến khích trương xi măng Hà Tiên với dây chuyền 900.000 tấn clinker/năm và 500.000 tấn xi măng/năm tại Kiên Lương, 500.000 tấn xi măng/năm tại Thủ Đức
- Năm 1960: Khởi công xây dựng nhà máy xi măng Hà Tiên và đưa vào hoạt động từ ngày 21/3/1964

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh chính

- Sản xuất kinh doanh xi măng, vôi, thạch cao và các sản phẩm từ vôi.
- Sản xuất các sản phẩm từ vôi, vật liệu xây dựng (gạch, ngói, vữa xây tô, bê tông), clinker, nguyên vật liệu, vật tư ngành xây dựng, phụ gia cho sản xuất vật liệu xây dựng.
- Mua bán xi măng, các sản phẩm từ xi măng, vật liệu xây dựng (gạch, ngói, vữa xây tô, bê tông), clinker, nguyên vật liệu, vật tư ngành xây dựng, vôi, thạch cao, các sản phẩm từ vôi, thạch cao, cát đá sỏi.

Các sản phẩm chủ yếu:

Xi măng Portland (PC hay OPC)

ĐỊNH NGHĨA MÔ TẢ

Xi măng Portland (PC hay OPC) đáp ứng được các chỉ tiêu theo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 2682-2009 và tiêu chuẩn Mỹ ASTM C150 (type I), là sản phẩm nghiền mịn của clinker Portland và thạch cao.

Clinker Portland là sản phẩm của quá trình nung kết khối hỗn hợp nguyên liệu bao gồm đất sét, đá vôi, quặng sắt và cát ở nhiệt độ khoảng 14500C trong lò nung. Clinker được hình thành ở dạng viên có đường kính khoảng 5-25mm. Hàm lượng thạch cao giới hạn khoảng 3-5%, có tác dụng điều chỉnh thời gian ninh kết của xi măng.

Ưu điểm

- Cường độ cao, cường độ trễ cao.
- Độ ổn định cao
- Dễ sử dụng và kiểm soát chất lượng bê tông tại công trình, đặc biệt đối với các công trình có sử dụng thêm phụ gia giảm nước khi chế tạo bê tông Bền nước, khả năng chống thấm tốt

Ứng dụng

-Xi măng PC hoặc OPC là loại xi măng thông dụng, được sử dụng cho hầu hết các công trình, hạng mục xây dựng khi không có các yêu cầu đặc biệt. Xi măng PC hoặc OPC được sử dụng để sản xuất bê tông cho các hạng mục cầu, cống, bê tông dự ứng lực, cao ốc, đập thủy lợi, thủy điện,...

Xi măng đa dụng:

ĐỊNH NGHĨA MÔ TẢ

Là sản phẩm xi măng được sử dụng cho nhiều mục đích: đổ bê tông móng, sàn, cột, đà HOẶC trộn vữa xây, vữa tô HOẶC ốp gạch đá HOẶC cán nền.

Xi măng VICEM Hà Tiên đa dụng được sản xuất phù hợp với tiêu chuẩn TCCS 22: 2012/XMHT dựa trên TCVN 6260:2009 và ASTM C1157.

Ưu điểm

-Độ bê tông: cường độ phát triển cao, ổn định, thời gian tháo ván khuôn hợp lý, tính công tác của bê tông tốt (khả năng duy trì độ sụt, độ dẻo) phù hợp cho nhiều hạng mục kết cấu.

-Trộn vữa: vữa dẻo do xi măng có khả năng giữ nước tốt, dễ kéo bay, láng mặt → tường mịn, hạn chế rạn nứt, hạn chế thấm, mác vữa cao.

Óp gạch đá: xi măng có độ mịn cao, mức độ khuếch tán hạt mịn vào nền gạch và tường tốt, khả năng giữ nước tốt → nâng cao độ bám dính giữa vữa xi măng với gạch và tường, tiết kiệm hồ do hạn chế vữa không bám dính rơi xuống đất → tăng độ thẩm mỹ và độ bền công trình.

-Loại xi măng này có thể dùng để thi công công trình ở những vùng nước lợ, đất nhiễm mặn ven biển, nâng cao khả năng chống các tác nhân ăn mòn hóa học (Cl; SO₄; CO₂...).

Ứng dụng

- Sử dụng cho các công trình dân dụng và các dự án công nghiệp

Xi măng PCB50

ĐỊNH NGHĨA MÔ TẢ

Xi măng Portland hỗn hợp PCB50 VICEM Hà Tiên là hỗn hợp nghiền mịn xi măng Portland và các phụ gia khác. Phụ gia khoáng Puzzolan, tro bay, xỉ lò, silica fume là các loại phụ gia phổ biến được trộn vào xi măng.

Ưu điểm

- Chế tạo vữa xây, tô có độ dẻo cao, cường độ cao
- Giảm nguy cơ nứt bê tông do nhiệt thủy hóa
- Rút ngắn thời gian thi công, đẩy nhanh tiến độ
- Tiết kiệm chi phí nguyên vật liệu cho 01 mẻ trộn
- Độ mịn cao, cường độ sớm cao.

Ứng dụng

- Xi măng Portland hỗn hợp PCB50 VICEM Hà Tiên được sử dụng cho hầu hết các loại công trình từ nhà ở dân dụng đến các cao ốc văn phòng, các dự án...phù hợp với tất cả các yêu cầu kỹ thuật về chất lượng của vữa – bê tông

- Ưu thế vượt trội của xi măng Portland hỗn hợp PCB50 là phát triển cường độ sớm rất cao từ đó giúp cho đơn vị thi công, các nhà thầu thợ có thể tháo cốppha sớm, tiết kiệm được chi phí xây dựng.

- Đối với các công trình có yêu cầu đặc biệt về khả năng chống xâm thực của bê tông thì xi măng Portland PCB50 là sản phẩm đáp ứng tốt yêu cầu này.

- Ngoài việc phát triển cường độ sớm thì xi măng Portland PCB50 cũng phát triển cường độ trễ cao đảm bảo tuổi thọ công trình được bền lâu theo thời gian.

Xi măng Bền Sun phát PCB40-MS**ĐỊNH NGHĨA MÔ TẢ**

Được sản xuất phù hợp theo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 7711-2007, là loại xi măng được sản xuất bằng cách nghiền mịn hỗn hợp clinker Portland, thạch cao với các loại phụ gia xi măng có tác dụng tăng cường khả năng chống xâm thực bởi sulfat cho xi măng. Xi măng Portland hỗn hợp bền sulfat PCBmsr40 VICEM Hà Tiên được sử dụng cho những công trình chịu tác động của nước biển, vùng đất nhiễm mặn,...giúp tăng cường khả năng chống ăn mòn của các ion sulfat, clo cho bê tông, bảo vệ, tăng độ bền của công trình.

Ưu điểm

- Giảm thiểu ăn mòn kết cấu thép do ngăn chặn được Cl⁻ ; SO₄ (2-)
- Tăng tính công tác và khả năng bơm cho bê tông Cải thiện cường độ sớm cho bê tông
- Chi phí thấp hơn so với xi măng Portland bền sulfat

Ứng dụng

-Nhà dân ở khu vực đất nhiễm mặn Cầu tàu và bèn du thuyền Tường chắn biển, đập nước, hồ chứa nước Đường cấp thoát nước hoặc trạm xử lý nước Công trình móng ngoài biển Cầu và các công trình ngập mặn trong vùng ảnh hưởng của thủy triều.

Xi măng nền móng**ĐỊNH NGHĨA MÔ TẢ**

Xi măng VICEM Hà Tiên có nền móng được sản xuất theo tiêu chuẩn TCVN 6260:2009, sử dụng rộng rãi cho các công trình từ dân dụng đến cao ốc văn phòng, dự án...và phù hợp với tất cả các yêu cầu kỹ thuật về chất lượng bê tông.

Ưu điểm

Ưu thế vượt trội của xi măng VICEM Hà Tiên nền móng là phát triển cường độ sớm và thời gian đóng rắn của sản phẩm nhanh giúp các đơn vị thi công, nhà thầu rút ngắn thời gian tháo cốp pha, rút ngắn thời gian thi công và tiết kiệm chi phí xây dựng. Ngoài ra, sản phẩm có chứa các khoáng hoạt tính đặc biệt làm giảm nguy cơ răn nứt bê tông một cách tối ưu, giúp nền móng công trình vững chắc dưới tác động xâm thực ăn mòn của môi trường không khí và nước, tăng tuổi thọ của công trình bền vững theo thời gian.

Ứng dụng

Chuyên dụng cho thi công bê tông trong các công trình công nghiệp, cầu đường, cao ốc văn phòng, nhà ở dân dụng.

Xi măng rời công nghiệp**ĐỊNH NGHĨA MÔ TẢ**

Được sản xuất theo Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 6260 : 2009, là loại xi măng được sản xuất bằng cách nghiền mịn hỗn hợp clinker Portland, thạch cao và các loại phụ gia cải thiện tính chất xi măng như: đá vôi, puzzolan, xỉ...Xi măng rời công nghiệp VICEM Hà Tiên được sử

dụng để sản xuất bê tông phục vụ cho các công trình, dự án lớn yêu cầu bê tông có tính công tác tốt, cường độ sớm cao.

Ưu điểm

- Giá thành thấp
- Cường độ sớm cao Cải thiện tính công tác của bê tông
- Phù hợp với các yêu cầu riêng, đặc biệt của công trình tùy theo loại phụ gia xi măng được sử dụng

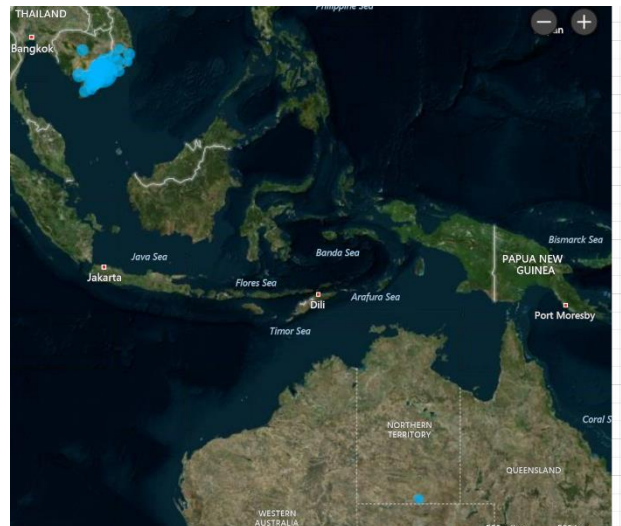
Ứng dụng

-Xi măng xá công nghiệp VICEM Hà Tiên được sử dụng để sản xuất bê tông chất lượng cao. Các khách hàng sử dụng xi măng xá công nghiệp VICEM Hà Tiên là các trạm trộn bê tông thương phẩm, các đơn vị sản xuất bê tông dự ứng lực, các đơn vị sản xuất cọc bê tông ly tâm, các đơn vị sản xuất vật liệu không nung...Xi măng xá công nghiệp VICEM Hà Tiên được dùng để sản xuất các loại bê tông thương phẩm có mác đến 90MPa.

Địa bàn kinh doanh:

Các nhà máy xi măng và các Trạm nghiền VICEM Hà Tiên được đặt ở vị trí chiến lược, tạo điều kiện thuận lợi cho việc vận chuyển và phân phối sản phẩm đến các nhà phân phối và người tiêu dùng.

Mạng lưới phân phối VICEM Hà Tiên, hiện có 76 nhà phân phối với 10.000 cửa hàng vật liệu xây dựng bao gồm thị trường nội địa trong nước ở 25 tỉnh thành ở các tỉnh thuộc phía Nam của Việt Nam và thị trường xuất khẩu ở Nước Campuchia và Australia



3. Thông tin mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Mô hình quản trị

- Mô hình quản trị của VICEM Hà Tiên là mô hình quản trị theo chức năng và được tổ chức như sau:

i. Ban quản trị điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh

Ban Tổng giám đốc của VICEM Hà Tiên bao gồm Tổng Giám đốc và 02 Phó Tổng Giám đốc:

- Tổng Giám đốc là người đại diện pháp luật của công ty, quản trị và điều hành tất cả các hoạt động hàng ngày của công ty và chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.
- Phó Tổng giám đốc phụ trách các lĩnh vực khác nhau, bao gồm:
 - Phó Tổng Giám đốc phụ trách tài chính.
 - Phó Tổng giám đốc phụ trách kỹ thuật.

ii. Đơn vị Bán hàng

Xí nghiệp tiêu thụ có Ban giám đốc, 8 trung tâm tiêu thụ và 5 phòng ban, trong đó có trách nhiệm phân phối và tiêu thụ các sản phẩm của công ty.

iii. Đơn vị Sản xuất

Công ty có 05 đơn vị sản xuất xi măng gồm có 02 nhà máy sản xuất clinker, xi măng và 03 trạm nghiền xi măng với nhiệm vụ sản xuất, cung cấp và phân phối xi măng cho các tỉnh, thành, đặc khu kinh tế ở phía Nam, Đông nam bộ, Tây nam bộ, Tây nguyên, Duyên hải Nam Trung bộ đến Mũi Cà Mau.

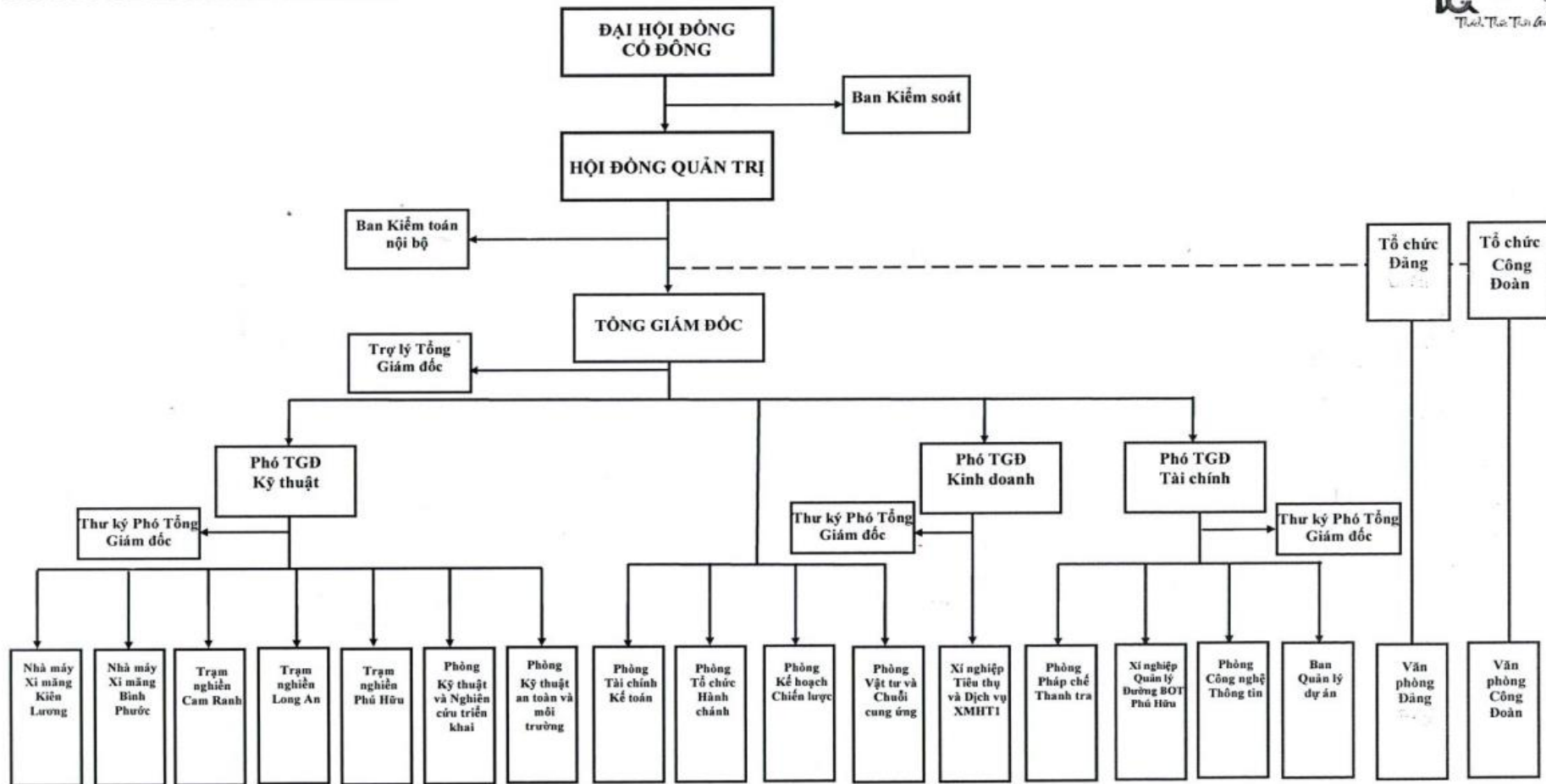
iv. Phòng ban Hỗ trợ và quản lý

Công ty có bộ phận giúp việc và hỗ trợ gồm có 08 phòng ban quản lý tại trụ sở chính, 01 Ban quản lý dự án, chịu trách nhiệm hỗ trợ sản xuất, tiêu thụ và triển khai đầu tư các dự án của Công ty.

Cơ cấu bộ máy quản lý

TỔNG CÔNG TY CN XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG HÀ TIÊN 1

Ban hành kèm theo QĐ số 03/2018/QĐ-HDQT



Ghi chú:

- Đường chỉ đạo trực tuyến
- - - -> Đường chỉ đạo gián tuyến

Công ty con**Công ty TNHH Đầu Tư Phát Triển Bất Động Sản Trường Thọ**

- Địa chỉ: Lầu 5, tòa nhà Landmark, số 5B Tôn Đức Thắng phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.
- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: kinh doanh bất động sản.
- Vốn điều lệ Công ty: 30.000.000.000 đồng.
- Vốn điều lệ VICEM Hà Tiên tham gia góp: 19.500.000.000, với tỷ lệ sở hữu là 65%.

4. Tổ chức và nhân sự**a. Thông tin về danh sách Ban điều hành****❖ Hội đồng quản trị****1 Ông Đinh Quang Dũng****Chủ tịch Hội đồng Quản trị**

Năm sinh: 1964
 Nơi Sinh: Lạng Sơn
 Quốc Tịch: Việt Nam
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư hóa silicat

2 Ông Lưu Đình Cường**Thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Hà Tiên**

Năm sinh: 1979
 Nơi Sinh: Thanh Hóa
 Quốc Tịch: Việt Nam
 Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

3 Ông Nguyễn Quốc Thắng**Thành viên Hội đồng Quản trị, Giám đốc Nhà máy Bình Phước - Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Hà Tiên**

Năm sinh: 1972
 Nơi Sinh: Bình Định
 Quốc Tịch: Việt Nam
 Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

4 Ông Nguyễn Văn Lập**Thành viên Hội đồng Quản trị, Trưởng Phòng KT & NCTK - Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Hà Tiên**

Năm sinh: 1964
 Nơi Sinh: Quảng Ngãi
 Quốc Tịch: Việt Nam
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư hóa Silicat

5 Ông Bùi Nguyên Quỳnh**Thành viên Hội đồng Quản trị, Kế toán trưởng- Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Hà Tiên**

Năm sinh: 1980
 Nơi Sinh: Hà Nội

Quốc tịch: Việt Nam
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

6 Ông Nguyễn Văn Chuyên
Thành viên Hội đồng Quản trị

Năm sinh: 1962
 Nơi Sinh: Thái Bình
 Quốc tịch: Việt Nam
 Trình độ chuyên môn: Kinh doanh khai thác vận tải biển

7 Ông Trương Phú Cường
Thành viên Hội đồng Quản trị

Năm sinh: 1984
 Nơi Sinh: Thanh Hóa
 Quốc tịch: Việt Nam
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư silicat

❖ **Ban Tổng giám đốc**

1 Ông Lưu Đình Cường

Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Hà Tiên

2 Ông Nguyễn Thanh Phúc

Phó Tổng giám đốc, Giám đốc Nhà máy Kiên Lương Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Hà Tiên

Năm sinh: 1975
 Nơi Sinh: An Giang
 Quốc tịch: Việt Nam
 Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh

3 Ông Phạm Đình Nhật Cường

Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Hà Tiên

Năm sinh: 1962
 Nơi Sinh: Tp.HCM
 Quốc tịch: Việt Nam
 Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Tài chính Ngân hàng, Cử nhân Tài chính Kế toán.

❖ **Kế toán trưởng**

1. Ông Bùi Nguyên Quỳnh Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Hà Tiên

b. Những thay đổi trong ban điều hành:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Lê Xuân Khôi	Ủy viên	Thôi TV HĐQT từ ngày 24/05/2019

2	Ông Đinh Quang Dũng	Chủ tịch	TV HĐQT từ ngày 24/05/2019
3	Ông Trương Phú Cường	Ủy viên	TV HĐQT từ ngày 24/05/2019

5. Số lượng cán bộ, nhân viên.

Tại thời điểm 31/12/2019 là 2.492 người.

6. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần

- Tổng số cổ phần đang lưu hành : **381.589.911 cổ phần**
- Loại cổ phần đang lưu hành : phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do : 381.589.911 cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng : 0 cổ phần

b. Cơ cấu cổ đông

Theo danh sách cổ đông gần nhất chốt ngày 12/11/2019, cơ cấu cổ đông nhà nước và cổ đông khác của VICEM Hà Tiên không thay đổi so với năm 2017, cụ thể như sau:

	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phiếu	% Vốn điều lệ
Cổ phiếu đang lưu hành	4.405	381.541.911	99,99%
Cổ phiếu quỹ	1	48.000	0,01%
Tổng Cộng	4.406	381.589.911	100,00%

Trong đó:

Cổ đông trong nước	4.268	362.944.872	95,11%
- Tổ chức	94	320.156.928	83,90%
- Cá nhân	4.174	42.787.944	11,21%

Cổ đông nước ngoài	138	18.645.039	4,89%
- Tổ chức	49	18.006.205	4,72%
- Cá nhân	89	638.834	0,17%

Danh sách 20 cổ đông lớn nhất của Công ty

(theo danh sách chốt cổ đông ngày 11/10/2018)

	Tên Cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
1	Tổng Công Ty Xi Măng Việt Nam	304.102.588	79,69%
2	Thanachart Securities Public Company Limited	5.573.466	1,46%
3	Công Ty Cp Vận Tải Và Thương Mại Quốc Tế	5.237.946	1,37%
4	Phatra Capital Public Company Limited	5.137.370	1,35%
5	Nguyễn Thị Huệ	5.030.000	1,32%
6	Nguyễn Thị Hoa	5.020.004	1,32%
7	Trần Bửu Hoa	2.680.742	0,70%
8	Tundra Vietnam Fund	2.513.804	0,66%
9	Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Ngân Hàng Đầu Tư Và Phát Triển Việt Nam	2.260.061	0,59%
10	Trần Hoàng Tuấn	1.853.845	0,49%
11	Trịnh Thị Long Hương	1.624.596	0,43%
12	Nguyễn Thị Vui	1.400.000	0,37%
13	Công Ty Liên Doanh Quản Lý Quỹ Đầu Tư Chứng Khoán Vietcombank	1.388.600	0,36%
14	Đặng Thị Hồng Trang	1.330.190	0,35%
15	Prevoir Renaissance Vietnam	1.170.000	0,31%
16	Công Ty Cổ Phần Vận Tải Hà Tiên	1.084.320	0,28%
17	Quỹ Đầu Tư Cổ Phiếu Hàng Đầu Vcbf	1.017.890	0,27%
18	Đoàn Thị Thanh Vân	1.000.000	0,26%
19	Cty TNHH Một Thành Viên Nguyễn Sài Gòn	807.210	0,21%
20	Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Bảo Việt	645.145	0,17%
	Tổng Cộng	350.877.777	91,95%

7. Các rủi ro

Rủi ro cạnh tranh

- Các tập đoàn xi măng của các nước ASEAN, đặc biệt là Thái Lan, Indonesia, Malaysia tăng cường mua bán, sáp nhập các doanh nghiệp xi măng Việt Nam, gia tăng đầu tư để chiếm lĩnh thị trường, thị phần.

- Công nghệ xây dựng phát triển mạnh về trình độ và ứng dụng nên vật liệu thay thế xi măng như kính cường lực, gỗ, composite, khung nhà thép,... đang có chiều hướng dịch chuyển nhanh.

Rủi ro đặc thù của ngành

- Quá trình đô thị hóa nhanh làm cho các vị trí nhà máy, trạm nghiên xi măng ngày càng trở nên nhạy cảm về các vấn đề môi trường, yêu cầu sản xuất sạch, xanh, sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên không tái sinh để phát triển bền vững.
- Ngành xi măng chịu nhiều tác động từ việc triển khai thực hiện các quy hoạch phát triển công nghiệp xi măng và quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm xi măng, diễn biến của thị trường bất động sản, quy mô, tốc độ giải ngân vốn đầu tư xã hội cũng như các rủi ro địa chất thủy văn nước mặt, nước ngầm các mỏ nguyên liệu, các sự cố nằm ngoài kiểm soát trong vận hành dây chuyền máy móc thiết bị,.....
- Giá than, điện, năng lượng, tỷ giá, lãi suất có xu hướng tăng, gây áp lực lớn làm tăng chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh của VICEM Hà Tiên.

Rủi ro khác

- Các rủi ro mưa gió, bão lũ, động đất, thiên tai, những biến động chính trị, xã hội, chiến tranh, dịch họa....

8. Định hướng phát triển

Mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Chúng tôi nhận thức rằng VICEM Hà Tiên “Lớn mạnh do bạn và vì bạn”, do vậy chúng tôi cam kết không ngừng đầu tư phát triển, mở rộng kinh doanh nhằm đem lại lợi ích cao nhất cho cổ đông, người lao động và đóng góp tích cực cho cộng đồng.
- VICEM Hà Tiên cam kết sản xuất và cung cấp những sản phẩm, dịch vụ chất lượng cao nhằm đáp ứng mọi nhu cầu hợp lý của khách hàng.
- VICEM Hà Tiên đặt mục tiêu đến 2025 chiếm 31,02% thị phần, sản lượng 15,6 triệu tấn tăng 2 lần so với năm 2019. Tầm nhìn đến 2030, Vicem Hà Tiên tiếp tục khẳng định vị thế hàng đầu trong ngành xi măng tại thị trường Miền Nam, thị phần chiếm giữ từ 35 – 40% tại các thị trường cốt lõi.
- Để thực hiện mục tiêu dài hạn nêu trên, VICEM Hà Tiên đẩy nhanh quá trình triển khai chương trình đầu tư xây dựng tăng năng lực sản xuất tại khu vực thị trường miền Nam kịp thời bổ sung năng lực sản xuất và tiêu thụ để đáp ứng nhu cầu tiêu thụ trong giai đoạn sắp đến.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- VICEM Hà Tiên cam kết sản xuất xanh, phát triển bền vững, đảm bảo lợi ích tổng hợp toàn diện cao nhất cho cổ đông, người lao động, cho Nhà nước, xã hội và cộng đồng.
- Tiên phong trong công tác triển khai các chương trình bảo vệ môi trường, quy hoạch lại các nhà máy sản xuất xi măng đảm bảo “Xanh - Sạch - Đẹp” giảm thiểu tác động

môi trường về dưới các chỉ số theo quy định pháp luật. Thực hiện các chương trình tiết kiệm, sử dụng tài nguyên hiệu quả, đẩy mạnh việc ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ 4.0 trong quản trị, quản lý doanh nghiệp theo hướng tinh gọn và hiệu quả. Tập trung và tiếp tục thực hiện có hiệu quả chiến lược tái cơ cấu, đổi mới mô hình phát triển của doanh nghiệp phù hợp với bối cảnh chung của đất nước và khu vực phía Nam, sự phát triển của khoa học, công nghệ, công nghiệp, tiềm năng lợi thế, cơ hội và thách thức để lựa chọn con đường phát triển hợp lý, tối ưu trong thời gian tới.

- VICEM Hà Tiên thực hiện các chiến lược về sản xuất để trở thành một nhà sản xuất hàng đầu, uy tín, chất lượng. Về tiêu thụ tại khu vực phía Nam với thương hiệu dẫn đầu thị trường và chiến lược mở rộng thị trường mục tiêu ở Tây Nguyên, Duyên hải Nam Trung Bộ và xuất khẩu sang Campuchia, Úc, các thị trường tiềm năng phù hợp với chiến lược phát triển của Tổng Công ty xi măng Việt Nam.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019:

Tổng quan môi trường kinh doanh:

- Năm 2019, kinh tế thế giới nhiều biến động, tăng trưởng chậm, căng thẳng và xung đột thương mại giữa các nền kinh tế lớn vẫn diễn ra gay gắt. Trong nước, tình hình thời tiết phức tạp, dịch bệnh làm tăng giá lương thực, thực phẩm; giải ngân vốn đầu tư công đạt thấp nhưng với sự chỉ đạo của Chính Phủ, sự đoàn kết và phối hợp đồng bộ của các Bộ ngành giúp tình hình kinh tế - xã hội vẫn chuyển biến tích cực: GDP đạt 7,02%, cao hơn mục tiêu 6,8% Quốc hội đặt ra; lạm phát được kiểm soát ở mức thấp; CPI năm 2019 tăng 2,79% so với năm 2018, dưới mục tiêu Quốc hội đề ra; thị trường tiền tệ, ngoại hối ổn định, thanh khoản tốt, mặt bằng lãi suất huy động và cho vay cơ bản ổn định.
- Thị trường xi măng nội địa nói chung và khu vực miền Nam nói riêng tiếp tục cạnh tranh khốc liệt, cung vượt cầu trên 30%; nhu cầu xi măng tại miền Nam giảm. Tiêu thụ xi măng khu vực phía Nam đạt 23,25 triệu tấn, giảm 2,94% so với cùng kỳ 2018. Trong đó, có xu hướng dịch chuyển nhu cầu từ xi măng bao sang xi măng rời, xi măng bao giảm 7,05% và xi măng rời tăng 5,16%. Nhu cầu tiêu thụ sụt giảm, nhưng nguồn cung phía Nam tăng khi trạm phân phối công suất 1 triệu tấn/năm của xi măng Xuân Thành tại Ninh Thủy, Khánh Hòa và trạm phân phối xi măng xá của xi măng Nghi Sơn với sức chứa 7.000 tấn tại khu công nghiệp Hậu Giang đi vào hoạt động.
- Bên cạnh đó, việc tăng giá nguyên liệu đầu vào (điện tăng 8,36% từ tháng 3/2019, than tăng 3,5% từ đầu năm) cùng với việc các ngân hàng thương mại kiểm soát chặt chẽ tín dụng vào lĩnh vực bất động sản cũng làm ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của ngành xi măng nói chung và VICEM Hà Tiên nói riêng.

Kết quả sản xuất kinh doanh của VICEM Hà Tiên năm 2019.

- Kết quả kinh doanh năm 2019 của VICEM Hà Tiên đạt hiệu quả cao, Lợi nhuận trước thuế đạt 928 tỷ đồng cao hơn 1,2% so với kế hoạch, và tăng 14,22% so với cùng kỳ năm trước.

Nguyên nhân chủ yếu do Công ty đã chủ động, kịp thời đưa ra các chính sách điều chỉnh, điều hành tiêu thụ và sản xuất, tận dụng những yếu tố thuận lợi, phát huy sáng tạo, đẩy mạnh sáng kiến khoa học kỹ thuật, áp dụng khoa học công nghệ, tối ưu hóa thiết bị chính, tiết kiệm chi phí sản xuất, giảm giá thành sản phẩm nhằm hoàn thành mục tiêu lợi nhuận.

T T	Nội dung	ĐVT	Năm 2019			Năm 2018	% tăng/giảm so Năm 2018
			Kế hoạch	Thực hiện	% Thực hiện so kế hoạch		
1	Tiêu thụ xi măng	Tấn	7.200.00 0	7.280.944	101,12%	6.817.46 9	6,80%
a.	TTXM trong nước	Tấn	6.960.00 0	7.015.022	100,79%	6.590.42 7	6,44%
b.	XM xuất khẩu	Tấn	240.000	265.922	110,80%	227.042	17,12%
2	Tiêu thụ clinker	Tấn	650.000	442.546	68,08%	552.683	-19,93%
3	Doanh thu thuần	Tỷ VNĐ	8.927,10	8.838,62	99,01%	8.378,02	5,50%
4	Lợi nhuận trước thuế	-"	917,00	927,96	101,19%	812,41	14,22%

Tình hình hoạt động

a. Công tác tiêu thụ

- Năm 2019, nhu cầu xi măng miền Nam sụt giảm (giảm 2,94% so với 2018); tỷ trọng xi măng rời tăng từ mức 33,7% năm 2018 lên 36,5% năm 2019. Trước diễn biến bất lợi của thị trường, VICEM Hà Tiên vẫn giữ được mức tăng trưởng cao và duy trì tỷ lệ xi măng bao và xi măng rời tối ưu hơn thị trường (tỷ lệ bao/rời 69%/31%). Sản lượng tiêu thụ đạt 7,28 triệu tấn, đạt 101% kế hoạch và tăng 6,8% so với cùng kỳ (cao hơn mức tăng trưởng 1,9% năm 2018). Trong đó:
 - o Nội địa: đạt 7,01 triệu tấn, đạt 101% kế hoạch và tăng 6,44% so với 2018 (năm 2018 tăng trưởng 1,37%).
 - o Xuất khẩu: đạt 0,27 triệu tấn, đạt 111% kế hoạch và tăng 17,12% so với 2018.
- Thị phần đạt 30,17%, tăng 2,66% so với 2018, tiếp tục duy trì vị thế số 01 về sản lượng và thị phần tại thị trường phía Nam, cách biệt so với các đối thủ liền kề như Insee, FicoYTL, Nghi Sơn. Trong đó, xi măng bao đạt 32,87%, tăng 2,56% so với năm 2018 và xi măng rời đạt 25,49%, tăng 3,48% so năm 2018. Đặc biệt, thị phần tại khu vực Tây Nam Bộ có bước tăng trưởng mạnh mẽ, đạt 30,83% thị phần, tăng 4,15% thị phần so với cùng kỳ 2018.
- Đẩy mạnh sản lượng tiêu thụ tại các thị trường ĐNB, TNB góp phần khai thác tối đa công suất tại NMKL, TNLA, TNPH.
- Nắm bắt thị hiếu thị trường, giới thiệu ra thị trường sản phẩm VICEM Hà Tiên nền móng.
- Triển khai bộ nhận diện thương hiệu mới theo chương trình chung của VICEM.

b. Công tác sản xuất

- Thực hiện cải tạo dây chuyền thiết bị nhằm duy trì hoạt động ổn định, không xảy ra các sự cố ngoài kiểm soát; nâng cao năng suất, năng lực xuất hàng và tiết kiệm chi phí sản xuất.

- Sản xuất clinker: đạt 4,56 triệu tấn, là sản lượng cao nhất từ trước đến nay, đạt 104% kế hoạch, tăng 6% so với năm 2018 (trương ứng với 248.050 tấn).
- Sản xuất xi măng: đạt 6,7 triệu tấn, đạt 102% kế hoạch, tăng 10% so với năm 2018.
- Chất lượng xi măng và clinker giữ ổn định, đáp ứng yêu cầu sản xuất và tiêu thụ.
- Năng suất và thời gian hoạt động của lò nung Bình Phước và lò nung Kiên Lương 2 đều cao hơn so với kế hoạch và cùng kỳ năm trước (Bình Phước: Năng suất 6.092/KH 6.000 tấn/ngày, thời gian hoạt động 347/KH 335 ngày; Kiên Lương 2: Năng suất 4.311/KH 4.200 tấn/ngày, thời gian hoạt động 345/KH 340 ngày).

c. Tài chính

- Doanh thu thuần đạt 8.839 tỷ đồng, đạt 99% kế hoạch, tăng 5% so với cùng kỳ 2018. Lợi nhuận trước thuế đạt 928 tỷ đồng cao hơn 1% so với kế hoạch, và tăng 14% so với cùng kỳ năm trước.
- Thực hiện tăng giá bán xi măng; tăng cường sử dụng nguyên nhiên vật liệu thay thế; tổ chức logistic hợp lý.... trong sản xuất nhằm tiết kiệm chi phí giá thành đồng thời thực hiện cơ cấu vốn vay, tiết giảm chi phí tài chính để tăng lợi nhuận.
- Thực hiện kiểm soát tốt công nợ phải thu, phải trả, công nợ nội bộ,...; đảm bảo cơ cấu nguồn vốn an toàn và hiệu quả.

d. Công tác Đầu tư xây dựng

Dvt: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	KH 2019	TH 2019	% so với KH	So sánh với năm 2018	
					Lượng	%
1	Giá trị khối lượng	129,26	100,37	78%	0	0%
2	Giá trị thanh toán	192,29	77,37	40%	12	18%

- Hoàn thành xin GPKT mở rộng mỏ Tà thiết, mỏ sét Kiên Lương; mỏ núi Trầu – Còm - Châu Hang.
- Hoàn thành hồ sơ trình thẩm định BCNCKT Dự án Nâng cao năng lực nghiền tại NMKL.
- Triển khai thực hiện lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư trình VICEM, tiến hành lập báo cáo NCKT của dự án Nhà máy phát điện tận dụng nhiệt thải thừa tại NMBP.

e. Công tác tổ chức lao động

- Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách có liên quan đến người lao động, trả lương cho người lao động đúng theo thỏa ước lao động tập thể, mức lương bình quân năm 2019 tăng hơn 10% so với năm 2018. Trong năm, đã ban hành quy chế tiền lương và áp dụng hệ thống thang bảng lương mới tạo động lực làm việc và khuyến khích người lao động gắn bó lâu dài.
- Rà soát, sửa đổi, bổ sung và đưa vào áp dụng các Quy chế, quy trình gồm: 8 Quy chế (Quy chế quản lý nhân sự, Quy chế quản lý đầu tư xây dựng, Quy chế quản lý mua sắm hàng hóa và dịch vụ thuê ngoài, Quy chế trách nhiệm AT- VSLĐ – PCCC

– bảo vệ môi trường, Quy chế tiền lương, Quy chế nâng bậc lương; Quy chế về hoạt động khoa học, sáng kiến; Quy chế về khen thưởng) và 7 quy trình cho phù hợp với điều kiện thực tế và sự phát triển của Công ty.

f. Công tác An toàn & môi trường

- Đưa vào vận hành hệ thống quan trắc khí thải tự động liên tục tại 05 NM/TN, kết nối và truyền số liệu về Sở Tài nguyên & Môi trường tại địa phương. Kiểm soát tốt môi trường với các chỉ số nồng độ bụi, khí thải sau khi đo đạc đều nằm trong ngưỡng cho phép theo quy chuẩn VN và quy định của VICEM.
- Áp dụng quy trình kiểm tra check list an toàn trên dây chuyền thiết bị, phát hiện và khắc phục xử lý các nguy cơ khách quan có thể gây mất an toàn cho người lao động, cho máy móc thiết bị. Thực hiện đầy đủ các quy định pháp luật về ATVSLĐ, chế độ chính sách, chăm sóc sức khỏe, bồi dưỡng độc hại, huấn luyện cho người lao động.
- Triển khai chương trình môi trường xanh theo chương trình của VICEM: đo bụi môi trường làm việc tại một số vị trí có nguy cơ ô nhiễm cao; bao che kín và cải tiến hệ thống lọc bụi; trang bị xe hút bụi, quét rác, xe tưới đường để vệ sinh đường nội bộ.
- Triển khai trồng mới, cải tạo và chăm sóc cây xanh hiện hữu, phủ xanh mặt bằng tại các nhà máy và trạm nghiền với tỷ lệ phủ xanh là [27%:41%].

g. Công tác công nghệ thông tin

- Thực hiện theo định hướng CNTT chung của VICEM và theo đề án chuyển đổi số VICEM 4.0 trong lĩnh vực quản lý điều hành sản xuất kinh doanh: hoàn thành và đưa vào sử dụng hóa đơn điện tử, phần mềm quản lý văn bản và điều hành (e-office); đưa vào sử dụng các báo cáo quản trị phân hệ bán hàng.
- Triển khai giai đoạn 1 theo nội dung đề án số hóa chuỗi tiêu thụ và Logistics VICEM, xây dựng và triển khai ứng dụng đặt hàng (Apps Mobile) cho CHVLXD, dự kiến áp dụng thí điểm tại TP HCM và Tây Ninh trong Quý I/2020.
- Xây dựng phần mềm giả lập chính sách bán hàng kiểm soát sản lượng, giá bán, CSBH chi tiết từng điểm xuất, địa bàn, NPP, chủng loại sản phẩm đảm bảo phản ứng kịp thời với diễn biến thị trường và đồng thời kiểm soát tốt các mục tiêu chung.

h. Công tác triển khai và thực hiện kế hoạch tái cơ cấu Doanh nghiệp

- Thành lập Nhóm phối hợp xây dựng, tổng hợp và Tổ giúp việc thực hiện xây dựng, tổng hợp Đề án tái cơ cấu VICEM đến năm 2025 theo Quyết định số 0553/2018/QĐ-TGD ngày 30/8/2018.
- Trong năm 2019, VICEM Hà Tiên đã phối hợp với đơn vị tư vấn OCD hoàn thiện dự thảo Đề án tái cơ cấu VICEM Hà Tiên giai đoạn 2019-2025 theo định hướng Đề án tái cơ cấu VICEM giai đoạn 2019-2025 theo hướng xanh và bền vững.

i. Đầu tư Công ty con

❖ Công ty con

➤ Công ty TNHH Đầu tư phát triển Bất động sản Trường Thọ

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019	Năm 2018	% năm 2019 so với năm 2018
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	-	-	-
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0.70	0.13	538,5%
3	Tổng tài sản	Tỷ đồng	24.33	23.64	102.9%
4	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	24.31	23.60	103.0%

j. Hoạt động đối với cộng đồng địa phương

- Năm 2019, với tình hình thị trường xi măng nhiều biến động, không tăng trưởng tốt như dự báo nhưng tập thể người lao động VICEM Hà Tiên đã giữ vững được tinh thần đoàn kết, tăng được sức sản xuất và tiêu thụ. Do đó sản lượng sản xuất, tiêu thụ và lợi nhuận đều tăng so với năm trước. Vì vậy, thu nhập và các chế độ phúc lợi cho người lao động được duy trì tốt hơn. Thu nhập bình quân năm 2019 của người lao động tăng hơn 10% so với năm 2018.
- Song song các hoạt động chính trị và phong trào văn thể mỹ cho CBCNV Công ty, các hoạt động xã hội-từ thiện, hỗ trợ cộng đồng cũng được quan tâm thực hiện từ nhiều nguồn đóng góp. Tổng kết năm 2018, Ủng hộ, tham gia và tổ chức các hoạt động từ thiện xã hội với tổng giá trị 1,51 tỷ đồng gồm (Ủng hộ quỹ xã hội: 1,33 tỷ; công trình xây dựng ủng hộ địa phương: 0,14 tỷ; xây dựng “Mái ấm công đoàn”: 40 triệu). Vận động người lao động đóng góp, hỗ trợ người lao động các đơn vị khó khăn trong VICEM như VICEM Hoàng Mai, VICEM Bút Sơn, VLXD Đà Nẵng và xây dựng trường mầm non Hà Nam trong dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi với tổng giá trị hỗ trợ là 11,9 tỷ đồng. Tài trợ xi măng xây dựng đường giao thông nông thôn tại Long An, Bình Phước, Sóc Trăng, Trà Vinh: 8.910 tấn xi măng (tương đương khoảng 15 tỷ đồng). Tài trợ chương trình Mùa Hè Xanh của Trường Đại học Bách Khoa TP.HCM.

2. Tình hình tài chính năm 2019

VICEM Hà Tiên duy trì ổn định và lành mạnh tình hình tài chính, các chỉ tiêu hiệu quả hoạt động tăng cao so với năm 2018. Tổng doanh thu và Lợi nhuận trước thuế tăng lần lượt 4,6% và 14,2% so với năm 2018.

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2015	Thực hiện 2016	Thực hiện 2017	Thực hiện 2018	Thực hiện 2019	+/- So với năm 2018
----------	-----	-------------------	-------------------	-------------------	-------------------	-------------------	------------------------

Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	7.750,64	8.361,59	8.258,65	8.430,45	8.868,83	4,6%
Doanh thu thuần BH & CCDV	Tỷ đồng	7.608,45	8.236,69	8.208,96	8.378,02	8.838,62	4,9%
Doanh thu hoạt động tài chính	Tỷ đồng	98,97	79,25	17,49	40,91	26,73	-34,6%
Thu nhập khác	Tỷ đồng	43,22	45,66	32,20	11,52	3,47	-69,9%
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1.042,41	1.018,93	600,34	812,41	927,96	14,2%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	810,67	809,09	485,92	633,70	740,61	16,9%
Tổng Tài sản	Tỷ đồng	11.987	11.780	11.080	10.635	10.289	-3,3%
Tổng nợ phải trả	Tỷ đồng	7.489	6.586	5.890	5.465	4.923	-9,9%
Trong đó							
Nợ ngắn hạn và dài hạn đến hạn trả	Tỷ đồng	1.542	1.634	1.984	2.114	2.375	12,3%
Nợ dài hạn	Tỷ đồng	4.423	3.521	2.642	1.723	821	-52,4%
Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	4.498	5.195	5.189	5.169	5.365	3,8%
Vốn điều lệ	Tỷ đồng	3.180	3.816	3.816	3.816	3.816	0,0%

i. Tình hình tài sản

Tổng tài sản của VICEM Hà Tiên tại thời điểm này 31/12/2019 là 10.288 tỷ đồng, trong đó tài sản ngắn hạn 2.074 tỷ đồng, tài sản dài hạn 8.214 tỷ đồng, lần lượt chiếm 20,2% và 79,8% Tổng tài sản. So với năm 2018, tỷ trọng tài sản ngắn hạn tăng chủ yếu do tăng khoản mục tiền và các khoản tương đương tiền, hàng tồn kho, tỷ trọng tài sản dài hạn giảm chủ yếu do trích khấu hao hàng năm làm giảm giá trị của Tài sản cố định.

Nhìn chung, cơ cấu tài sản của VICEM Hà Tiên ở mức ổn định, được sử dụng với hiệu suất cao và đem lại hiệu quả hoạt động cho VICEM Hà Tiên.

Vốn bằng tiền: VICEM Hà Tiên duy trì vốn bằng tiền cao để đảm bảo đầy đủ trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo tính an toàn và hiệu quả cao đối với các khoản tiền gửi các kỳ hạn.

Nợ phải thu khách hàng: Trong năm 2019, VICEM Hà Tiên không có khoản phải thu khó đòi, khả năng thu hồi công nợ luôn đạt tỷ lệ cao và đáp ứng tốt các chính sách công nợ cho khách hàng và lợi thế cạnh tranh trên thị trường tiêu thụ.

Hàng tồn kho: Số vòng quay vốn lưu động tăng từ 9,4 vòng lên 10,6 vòng, đảm bảo tính hợp lý hạn mức hàng tồn kho, đáp ứng kịp thời các nhu cầu tiêu thụ của các khu vực và địa bàn của VICEM Hà Tiên, và làm tăng hiệu quả sử dụng vốn lưu động của Công ty.

ii. Tình hình nợ phải trả

Trong cơ cấu nguồn vốn của VICEM Hà Tiên, nợ phải trả 4.924 tỷ đồng và nguồn vốn chủ sở hữu 5.364 tỷ đồng, tương ứng chiếm 47,9% và 52,1%. Trong đó, tỷ trọng nợ phải trả có xu hướng giảm nhẹ từng năm, giảm sử dụng cơ cấu đòn cân nợ. Tỷ trọng

vốn sở hữu có xu hướng tăng qua từng năm kể từ năm 2015 đến nay. Do đó, VICEM Hà Tiên đã tạo độ an toàn tài chính cao và khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn tốt.

iii. Tình hình quản lý vốn

Vốn chủ sở hữu của VICEM Hà Tiên được bảo toàn và không có sự thay đổi đáng kể trong năm 2019. VICEM Hà Tiên luôn đảm bảo cơ cấu vốn hợp lý và lành mạnh, đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn trong từng giai đoạn.

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Với kết quả kinh doanh khả quan và quản lý tài chính chặt chẽ, năm 2019 các chỉ tiêu tài chính chủ yếu đảm bảo tính hiệu quả và an toàn.

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	0,53	0,52	0,51	
+ Hệ số thanh toán nhanh	0,27	0,34	0,33	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,53	0,51	0,48	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,14	1,06	0,92	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động/				
+ Vòng quay hàng tồn kho	8,43	9,37	10,50	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,74	0,79	0,86	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	5,9%	7,6%	8,4%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	9,4%	12,2%	14,1%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	4,4%	6,0%	7,2%	

3. Kế hoạch năm 2020

a. Dự báo tình hình kinh tế vĩ mô năm 2020

- Năm 2020 là năm sẽ diễn ra Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và năm cuối cùng thực hiện kế hoạch 5 năm (2016-2020), rất nhiều yếu tố làm kinh tế của đất nước khởi sắc, trong đó có ngành xây dựng.

- Mục tiêu 2020: GDP tăng 6,8%; CPI bình quân dưới 4%; tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội khoảng 33-34% GDP. Dự báo nhu cầu xi măng trong nước khoảng 71 triệu tấn, tăng 3% so với năm 2019.

 Thuận lợi:

- Bộ Xây dựng đang lấy ý kiến Dự thảo Chiến lược phát triển VLXD Việt Nam thời kỳ 2021 - 2030, định hướng đến 2050 làm căn cứ để xây dựng các quy định pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn liên quan đến công tác đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất và kiểm soát chất lượng sản phẩm theo hướng phát triển bền vững, hiệu quả, tiết kiệm, bảo vệ môi trường; đa dạng hóa sản phẩm và tăng lợi thế cạnh tranh.

- Bộ Xây dựng đề nghị Bộ Công Thương có chính sách hợp lý trong việc điều chỉnh giá bán các mặt hàng trọng yếu như điện, than, xăng, dầu; có kế hoạch cung cấp than, điện đáp ứng nhu cầu sản xuất và đảm bảo chất lượng than cho các nhà máy xi măng.

- Đề án tái cơ cấu VICEM giai đoạn 2019 – 2025 đã được Bộ xây dựng phê duyệt.

- Ban hành Nghị định 25/2020/NĐ-CP, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư, thay thế Nghị định 30/2015/NĐ-CP. Trong đó, những đổi mới tại Nghị định 25 quy định: việc giao đất cho nhà đầu tư trúng đấu thầu sẽ được triển khai ngay sau khi hoàn thành bồi thường, hỗ trợ tái định cư khu đất thực hiện dự án, được kỳ vọng sẽ mở ra các cơ hội cho nhiều địa phương và doanh nghiệp, tạo cú hích lớn cho sự phát triển của thị trường bất động sản cả nước.

Khó khăn:

- Kinh tế toàn cầu được dự báo chịu tác động tiêu cực của dịch bệnh viêm phổi Vũ Hán (dịch Corona). Kinh tế Việt Nam cũng chịu rủi ro lớn và toàn diện, ảnh hưởng đến tăng trưởng chung trong Quý 1/2020.

- Ngành xi măng Việt Nam tiếp tục đối mặt tình trạng dư cung. Nguồn cung năm 2020 dự kiến khoảng 110 triệu tấn, tăng 6,3 triệu tấn so với năm 2019.

- Philippines (nước đứng thứ hai trong danh sách các quốc gia nhập khẩu xi măng của Việt Nam (sau Trung Quốc)) áp dụng thuế tự vệ trong 03 năm đối với xi măng nhập khẩu (khoảng 4,8 USD/tấn) từ tháng 8/2019 ảnh hưởng đến sản lượng xi măng xuất khẩu và tạo áp lực cạnh tranh tại thị trường trong nước.

- Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung Quốc chưa có dấu hiệu giảm; bất ổn vùng vịnh giữa Mỹ và Iran ảnh hưởng đến chi phí năng lượng.

- Chính sách hạn chế dòng vốn vay cho thị trường bất động sản của ngân hàng và thủ tục trong việc cấp phép dự án được rà soát chặt chẽ hơn khiến thị trường bất động sản TP.HCM tiếp tục rơi vào tình trạng thiếu nguồn cung làm giảm nhu cầu xi măng phân khúc này.

- Trước những khó khăn, thách thức và thuận lợi trong năm 2020, VICEM Hà Tiên tiếp tục đoàn kết, sáng tạo, đột phá và theo định hướng chung, phấn đấu hoàn thành thắng lợi mục tiêu 2020 như sau:

i. Dự kiến mục tiêu sản xuất kinh doanh:

Chỉ danh	ĐVT	Mục tiêu năm 2020	Thực hiện 2019	% tăng/ giảm mục tiêu so năm 2019
I Mục tiêu tiêu thụ sản phẩm				
1 Xi măng các loại	Tấn	7.280.000	7.280.944	-0,01%

2	Clinker	Tấn	500.000	442.546	12,98%
3	Cát tiêu chuẩn	Kg	100.000	91.229	9,61%
I Mục tiêu tài chính:					
1	Doanh thu thuần	Tỷ VNĐ	8.583,80	8.838,62	-2,88%
2	Lợi nhuận trước thuế	"-	830,00	927,96	-10,56%

ii. Các mục tiêu đầu tư xây dựng:

- Hoàn thành công tác phê duyệt BCNCKT dự án Nâng cao năng lực nghiền xi măng tại Nhà máy Kiên Lương; triển khai lập, thẩm định và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu; tổ chức LCNT thiết kế và cung cấp thiết bị (EC); tổ chức LCNT thi công và triển khai thi công xây dựng.
- Hoàn thành công tác phê duyệt BCNCKT dự án Nhà máy phát điện tận dụng nhiệt thải thừa tại Nhà máy Bình Phước, tổ chức LCNT gói thầu thi công.
- Triển khai thi công hoàn thành việc cải tạo nâng cấp tải trọng cầu qua kênh Ba Hòn vào NMXMKL để phục vụ việc vận chuyển nguyên liệu đá vôi từ mỏ Khoe Lá về nhà máy.

Đvt: triệu đồng

TT	Chỉ danh	Đơn vị tính	TH 2019	Kế hoạch 2020	
				Giá trị	So sánh với 2019
1	Khối lượng	Triệu	100.368	131.292	131%
2	Thanh toán	đồng	77.365	124.832	161%

iii. Các giải pháp chủ yếu nhằm hoàn thành mục tiêu năm 2020

1. Thực hiện các chương trình đổi mới sáng tạo

Phát huy hiệu quả việc tăng năng suất của máy móc thiết bị, giảm chi phí sản xuất và góp phần tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường, công ty tiếp tục triển khai các chương trình đổi mới sáng tạo trong năm 2020 như sau:

- Tại Nhà máy Bình Phước:
 - + Đưa vào vận hành ổn định hệ thống đốt rác thải công nghiệp.
 - + Cải tạo Calciner (cổ thắt) & cooler và cải tạo C5 (lò nung) giúp giảm tiêu hao nhiệt năng.
- Tại Nhà máy Kiên Lương:
 - + Đề xuất với VICEM phương án cải tạo DC1 Kiên Lương để tăng năng suất lò, giảm tiêu hao năng lượng; thay đổi hệ số LFS để sản xuất clinker có cường độ thấp nhằm giảm tiêu hao nhiệt, điện, giảm phát thải khí NO_x và tận dụng được nguồn đá vôi có hàm lượng CaCO₃ thấp.
 - + Cải tạo phân ly và lọc bụi EP, cải tạo biên dạng tấm lót bên trong máy nghiền và chuyển đổi hệ thống khí nén vận chuyển xi măng bằng hệ thống băng tải và gầu nâng máy nghiền 1 giúp tăng năng suất máy nghiền, giảm nồng độ bụi.
 - + Cải tạo hệ thống bơm bột khí nén KG01 và KK09 (kiểu AEROPOL) lên si lô và cấp liệu lò bằng hệ thống băng gầu (lò 1) giảm tiêu hao nhiệt và điện năng

- + Cải tạo hệ thống đốt rác thải tại Calciner để đốt 50% rác thay thế 80% than.
- + Cải tạo Calciner (cổ thắt), ống gió 3, cyclone C5 và cooler (Lò 2) giúp tăng năng suất lò và giảm tiêu hao nhiệt.
- + Vận hành ổn định hệ thống đốt rác thải công nghiệp, bùn thải.
- + Triển khai sử dụng bùn thải thông thường nhằm thay thế nguồn nguyên liệu đất sét.
- Tại Trạm nghiền Long An:
 - + Cải tạo tiền nghiền giúp giảm tiêu hao điện năng.
 - + Chuyển đổi hệ thống lọc bụi tĩnh điện sang hệ thống lọc bụi túi đáp ứng nồng độ bụi $\leq 20\text{mg}/\text{Nm}^3$
- Lắp đặt bổ sung các thiết bị giám sát và kiểm soát tình trạng của các HGT lớn chưa trang bị tại các NM/TN.

2. Công tác sản xuất

- Tiếp tục xây dựng các chương trình, giải pháp để tiết kiệm tài nguyên; sử dụng nguyên, nhiên, vật liệu để thay thế và sử dụng các chất thải của các ngành công nghiệp khác trong sản xuất clinker và xi măng như:
 - + Tăng cường và tối ưu hóa tỷ lệ sử dụng tro bay, xỉ và nguyên nhiên vật liệu thay thế khác; nghiên cứu và đề xuất đưa vào sử dụng thạch cao nhân tạo, cát kết...; tiến hành thử nghiệm, đánh giá hiệu quả và đưa vào sử dụng các dòng trợ nghiền mới.
 - + Tiếp tục tận thu và sử dụng đá phi nguyên liệu, đá phong hóa, đá vôi tại mỏ Tà Thiết, núi Còm và Trầu thay thế một nguyên liệu trong sản xuất clinker và xi măng tại NMKL và NMBP.
- Linh hoạt trong công tác phối liệu, thử nghiệm trợ nghiền mới, thay đổi thông số vận hành để tối ưu định mức.
- Tối ưu vận hành, giảm sự cố dừng thiết bị, tăng năng suất thiết bị; bố trí thời gian chạy máy nghiền hợp lý để tránh giờ cao điểm; thực hiện bảo dưỡng, audit dây chuyền thiết bị, nhằm phát hiện sớm, kịp thời sửa chữa hư hỏng, duy trì hoạt động ổn định, không xảy ra các sự cố ngoài kiểm soát.
- Tiếp tục triển khai các chương trình đổi mới công nghệ, cải tiến thiết bị, áp dụng các thành tựu khoa học kỹ thuật của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 vào trong sản xuất.

3. Công tác tiêu thụ

- Tiếp tục xúc tiến, khảo sát mở rộng thị trường xuất khẩu có tiềm năng phát triển.
- Thực hiện nghiêm túc chủ trương của Tổng công ty về gom gọn vùng giá, tinh chỉnh các chính sách bán hàng, điều chỉnh tổng mức chiết khấu khuyến mại ở mức được phê duyệt.
- Xây dựng và điều tiết chính sách bán hàng, chiết khấu, khuyến mại hợp lý, hiệu quả, tiết kiệm và linh hoạt ứng biến với thị trường, tạo sự đồng thuận của nhà phân phối; tăng cường hoạt động marketing một cách hiệu quả và sáng tạo, truyền thông về thiết kế vỏ bao theo nhận diện mới của VICEM, chiến dịch VICEM Xanh nhằm phát huy sức mạnh thương hiệu VICEM nói chung, VICEM Hà Tiên nói riêng.
- Cải tiến công tác sản xuất, giao hàng, tăng cường hỗ trợ dịch vụ kỹ thuật cho NPP, Trạm bê tông nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng cao của thị trường, khách hàng.

4. Công tác đầu tư xây dựng

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát chất lượng, tiến độ các dự án đầu tư, đảm bảo việc triển khai tuân thủ theo quy định pháp luật, quy chế QLDA VICEM, hoàn thành mục tiêu kế hoạch năm đã đăng ký.

- Sắp xếp kiện toàn lại ban QLDA, thành lập các Ban QLDA chuyên trách cho các dự án trọng điểm theo quy định pháp luật và kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước: DA Nâng cao năng lực nghiên tại NMKL; DA Nhiệt thải thừa tại NMBP.

5. Công tác tài chính

- Xem xét thoái vốn đầu tư tại Công ty CP thạch cao Xi măng (14 tỷ đồng) và công ty CP cao su Bến Thành (42 tỷ).

- Cân đối và đảm bảo nguồn tiền tài trợ cho các dự án đầu tư.

6. Công tác mua sắm – logistics

Tối ưu hóa công tác mua sắm, logistics để giảm chi phí đầu vào, chi phí mua hàng:

- Triển khai hệ thống số hoá trong hoạt động điều phối clinker từ NM Bình Phước và NM Kiên Lương, dự kiến sẽ đưa vào sử dụng vào cuối tháng 02/2020.

- Mở rộng và lựa chọn các NCC trong việc mua sắm nguyên nhiên vật liệu, vật tư, thiết bị phụ tùng và dịch vụ đảm bảo chất lượng, tiến độ, giá thành, dịch vụ sau bán hàng để tối ưu hoá chi phí; nội địa hoá các vật tư phụ tùng, dịch vụ trong nước đảm bảo chất lượng đáp ứng yêu cầu của sản xuất.

7. Công tác tổ chức lao động

- Tiếp tục rà soát và ban hành lại các quy chế, quy định đảm bảo theo quy định của pháp luật, tạo hành lang thuận lợi trong việc thực hiện công tác SXKD.

- Xây dựng và triển khai đánh giá giá trị công việc theo KPI.

- Xây dựng và triển khai các khóa đào tạo về kỹ năng quản lý, lãnh đạo cho đội ngũ cán bộ quản lý cấp cao, cấp trung và cán bộ quản lý tiềm năng; các khóa đào tạo, các lớp chuyên đề về nghiệp vụ, kỹ thuật nhằm nâng cao trình độ, tay nghề cho người lao động.

8. Công tác An toàn & môi trường

- Hoàn thành lắp đặt và đưa vào hoạt động hệ thống rửa xe tự động; thiết bị đo bụi môi trường lao động tự động; nâng cấp, cải tạo hệ thống lọc bụi chính, lọc bụi trên dây chuyền sản xuất.

- Hoàn tất các thủ tục theo quy định của pháp luật liên quan đến việc đốt rác, chất thải nguy hại tại Nhà máy Bình Phước và Nhà máy Kiên Lương; sử dụng bùn thải thay thế phần đất sét trong sản xuất clinker tại nhà máy Kiên Lương.

- Thực hiện kế hoạch hành động không để xảy ra tai nạn lao động, sự cố mất an toàn môi trường trong hoạt động sản xuất.

- Tiếp tục thực hiện trồng cây xanh, tăng tỷ lệ diện tích cây xanh, thảm cỏ. Tuân thủ các yêu cầu pháp luật về AT-VSLĐ, tăng cường kiểm tra hiện trường bằng check list an toàn để phát hiện và khắc phục các mối nguy.

9. Công tác công nghệ thông tin

- Hoàn thiện và đưa vào sử dụng phần mềm giả lập chính sách bán hàng kiểm soát sản lượng, giá bán, CSBH chi tiết từng điểm xuất, địa bàn, NPP, chủng loại sản phẩm đảm bảo phản ứng kịp thời với diễn biến thị trường và đồng thời kiểm soát tốt các mục tiêu chung.

- Triển khai phần mềm số hóa thông tin chuỗi tiêu thụ và logistic của VICEM (xây dựng apps mobile, theo dõi phương tiện, nâng cấp websale, phân hệ bán hàng).

- Triển khai phần mềm quản lý VTPT bằng mã vạch cho phân hệ kho hệ thống ERP; hệ thống báo cáo quản trị phân hệ sản xuất, mua hàng, đầu tư, nhân sự, tài chính...

- Tối ưu hóa hệ thống giao hàng theo định hướng 4.0.

10. Công tác triển khai và thực hiện Đề án tái cơ cấu Doanh nghiệp

- Hoàn thiện và trình duyệt Đề án tái cơ cấu VICEM Hà Tiên giai đoạn 2019-2025. Triển khai thực hiện Đề án tái cơ cấu VICEM Hà Tiên theo phê duyệt.

- Tiếp tục truyền thông, tuyên truyền đến người lao động về Đề án tái cơ cấu VICEM nói chung và Đề án tái cơ cấu VICEM Hà Tiên nói riêng giai đoạn 2019-2025.

4. VICEM Hà Tiên cam kết phát triển xanh và bền vững

Tiến đến mục tiêu phát triển xanh và bền vững, VICEM Hà Tiên sẽ tiếp tục triển khai chương trình hành động về bảo vệ môi trường, trong đó đầu tư mạnh mẽ về tài chính lẫn nhân sự để tạo nên sự thay đổi rõ rệt trong công tác kiểm soát phát thải, hướng tới sớm đạt các tiêu chí VICEM xanh, cụ thể:

- Đảm bảo kiểm soát chặt chẽ hệ thống lọc bụi chính, lọc bụi trên dây chuyền sản xuất, sử dụng các túi lọc chất lượng cao, tối ưu hóa hoạt động của máy móc thiết bị cũng như thông số vận hành nhằm phấn đấu đạt chỉ số mục tiêu bụi phát thải tại nguồn nhỏ hơn 20mg/Nm³, chỉ số NO_x tại điểm phát thải thấp hơn 500 mg/Nm³ và luôn thấp hơn giá trị cho phép của QCVN 23:2009/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp sản xuất xi măng.

- Đồng xử lý các chất thải thông thường, chất thải nguy hại tại lò nung clinker thay thế một phần nhiên liệu đốt; lắp nhiệt khí thải tại Nhà máy xi măng Bình Phước; tăng tỷ lệ sử dụng các chất thải được hợp quy làm phụ gia xi măng như tro bay, xỉ, thạch cao nhân tạo...; nghiên cứu sử dụng bùn thải để thay thế đất sét tự nhiên v.v.. nhằm giảm thiểu việc sử dụng tài nguyên không tái tạo, xử lý một lượng chất thải lớn cho xã hội, giảm phát thải CO₂ từ việc sử dụng than, hướng đến mục tiêu phát triển bền vững.

- Duy trì hoạt động hệ thống quan trắc khí thải liên tục tự động, kết nối và truyền dữ liệu về Sở Tài nguyên Môi trường địa phương, trung tâm điều hành tại Nhà máy, Trạm nghiền và văn phòng chính Công ty, nhằm theo dõi liên tục tình trạng hoạt động của thiết bị xử lý bụi, khí thải đồng thời đưa ra cảnh báo sự cố kịp thời.

- Hạn chế tối đa bụi phát sinh do các phương tiện vận chuyển trong nội bộ Nhà máy, Trạm nghiền bằng cách tối ưu hóa tuyến đường di chuyển, các ô tô vận chuyển phải di chuyển với tốc độ hợp lý và phải được che đậy tránh rơi vãi; lắp hệ thống rửa xe tự động tại cổng ra vào và thiết bị quan trắc tự động môi trường làm việc tại các vị trí có nguy cơ ô nhiễm cao v.v.. phấn đấu chỉ số môi trường làm việc tại Nhà máy, Trạm nghiền thấp hơn mức quy định của Bộ Y tế.

- Từng bước sơn sửa các công trình kiến trúc đảm bảo sạch, đẹp; rà soát quy hoạch tổng thể Nhà máy, Trạm nghiền để hướng tới cơ sở sản xuất hiện đại, tự động hóa cao; thực hiện tốt kế hoạch trồng mới và chăm sóc cây xanh, thảm cỏ, hoa hiện hữu v.v.. đảm bảo tỷ lệ diện tích phủ xanh luôn lớn hơn 30% và cảnh quan ngày càng xanh đẹp hơn.

- Tuân thủ tuyệt đối các yêu cầu khác theo quy định pháp luật về quản lý khí thải, chất thải rắn, nước thải, ký quỹ, đóng thuế tài nguyên; các báo cáo định kỳ thực hiện đầy đủ và đúng hạn định.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Về cơ cấu của HĐQT:

Hiện nay, HĐQT gồm 7 thành viên, trong đó:

- 02 thành viên là các thành viên HĐQT độc lập, chiếm 28,57% số lượng Thành viên Hội đồng quản trị CTy.
- 01 thành viên trực tiếp điều hành Công ty.
- Tất cả 07 thành viên đều có trình độ Đại học và trên Đại học.

2. Về kỹ năng của HĐQT:

- Tất cả các thành viên HĐQT đều là những Nhà lãnh đạo cấp cao của Tổng Công ty hoặc các Công ty, là những Người có đạo đức tốt, sức khỏe đảm bảo, có bề dày kinh nghiệm trong lãnh đạo Doanh nghiệp. Đặc biệt HĐQT là một tập thể có trình độ quản lý và chuyên môn giỏi trên các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, thương mại, đầu tư, tài chính, vận tải.....
- Các thành viên HĐQT đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, có tầm nhìn chiến lược, chủ động đề xuất, triển khai thực hiện các giải pháp, sáng kiến kỹ thuật, tối ưu hóa sản xuất, giảm chi phí giá thành; tiết kiệm tối đa chi phí quản lý, bán hàng, tài chính... Nhờ đó, tạo điều kiện cho Công ty hoạt động hiệu quả trong bối cảnh thị trường xi măng đang cạnh tranh ngày càng gay gắt và tăng trưởng không như dự báo, hoàn thành thắng lợi mục tiêu 2019.

3. Về phối hợp hoạt động và chấp hành các quy định pháp luật của HĐQT:

- HĐQT luôn tạo được sự gắn kết cùng nhau, đoàn kết một lòng trên cơ sở tôn trọng lẫn nhau và vì lợi ích cổ đông, vì sự phát triển bền vững và ổn định của VICEM Hà Tiên.
- Tất cả các chỉ đạo, điều hành của HĐQT đều được thực hiện theo đúng điều lệ hoạt động của VICEM Hà Tiên, đúng nghị quyết của Đại hội cổ đông cũng như theo đúng các quy định hiện hành của Pháp luật Việt Nam.

4. Về phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2020:

- Đảm bảo hoạt động của HĐQT theo đúng điều lệ hoạt động, đúng nghị quyết của ĐHCĐ Công ty và đúng với các quy định hiện hành của Pháp luật Việt Nam.
- Duy trì các chương trình họp HĐQT mỗi quý một lần để đề ra những quyết sách lớn nhằm thực hiện tốt nhất những mục tiêu do ĐHCĐ đề ra.
- Tiếp tục tạo môi trường tốt cho hoạt động của Công ty.
- Tập trung vào thị trường nội địa làm thị trường chính, tiếp tục mục tiêu đẩy mạnh sản lượng, giữ vững và tăng thị phần tại các khu vực thị trường của công ty. Đẩy mạnh thị trường xuất khẩu Úc, Campuchia, Philipin trong giai đoạn thị trường nội địa đang tiếp tục dư cung.

- Đẩy mạnh công tác đổi mới, sáng tạo, xây dựng các chương trình, giải pháp để tiết kiệm tài nguyên; sử dụng nguyên, nhiên, vật liệu để thay thế và sử dụng các chất thải của các ngành công nghiệp khác trong sản xuất clinker và xi măng nhằm giảm phát thải, giảm sử dụng nguồn nguyên liệu hóa thạch và tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Tiếp tục triển khai các chương trình đổi mới công nghệ, cải tiến thiết bị, giải quyết các nút thắt, áp dụng các thành tựu khoa học kỹ thuật của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 vào trong sản xuất.
- Đầu tư nâng cao năng lực nghiên cứu tại Kiên lương, Long An. Triển khai đầu tư Dự án tận dụng nhiệt khí thải để phát điện tại Bình Phước.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội Đồng Quản Trị

a. Thông tin về danh sách Ban điều hành

1 Ông Đinh Quang Dũng

Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Năm sinh: 1964

Nơi Sinh: Lạng Sơn

Quốc Tịch: Việt Nam

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư hóa silicat

2 Ông Lưu Đình Cường

Thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Hà Tiên

Năm sinh: 1979

Nơi Sinh: Thanh Hóa

Quốc Tịch: Việt Nam

Trình độ chuyên môn: Thạc Sĩ Quản trị kinh doanh

3 Ông Nguyễn Quốc Thắng

Thành viên Hội đồng Quản trị, Giám đốc Nhà máy Bình Phước - Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Hà Tiên

Năm sinh: 1972

Nơi Sinh: Bình Định

Quốc Tịch: Việt Nam

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

4 Ông Nguyễn Văn

Lập

Thành viên Hội đồng Quản trị, Trưởng Phòng KT & NCTK - Công ty Cổ phần xi măng VICEM Hà Tiên

Năm sinh: 1964

Nơi Sinh: Quảng Ngãi

Quốc Tịch: Việt Nam

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư hóa Silicat

5 Ông Bùi Nguyên Quỳnh

Thành viên Hội đồng Quản trị, Kế toán trưởng- Công ty Cổ phần Xi măng

VICEM Hà Tiên

Năm sinh: 1980
 Nơi Sinh: Hà Nội
 Quốc Tịch: Việt Nam
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

6 Ông Nguyễn Văn Chuyên**Thành viên Hội đồng Quản trị**

Năm sinh: 1962
 Nơi Sinh: Thái Bình
 Quốc Tịch: Việt Nam
 Trình độ chuyên môn: Kinh doanh khai thác vận tải biển

7 Ông Trương Phú Cường**Thành viên Hội đồng Quản trị**

Năm sinh: 1984
 Nơi Sinh: Thanh Hóa
 Quốc Tịch: Việt Nam
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư silicat

b. Các phiên họp của HĐQT

Từ sau Đại hội đồng cổ đông năm 2019 đến nay HĐQT đã tiến hành họp 04 phiên:

I. PHIÊN HỌP NGÀY 24/05/2019

- Thời gian họp: 13h00 ngày 24/05/2019.
- Địa điểm: Hội trường Khách sạn Kim đô, số 133 Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.
- Số thành viên dự họp: 7/7 thành viên.

HĐQT đã xem xét và thông qua các nội dung:

- Thống nhất bầu ông Đinh Quang Dũng giữ chức vụ Chủ Tịch Hội đồng Quản Trị Công ty nhiệm kỳ 2018 - 2023 kể từ ngày 24/05/2019.

II. PHIÊN HỌP LẦN THỨ 40 NGÀY 29/07/2019:

- Thời gian họp: 13h30 ngày 29/07/2019.
- Địa điểm: Văn phòng Công ty CP XMHT1 (360 Bến Chương Dương, Q.1, TP.HCM)
- Số thành viên dự họp: 7/7 thành viên.

HĐQT đã xem xét và thông qua các nội dung:

- Thông qua việc phân công nhiệm vụ các thành viên Hội đồng Quản trị.
- Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm, Kế hoạch quý III và 6 tháng cuối năm.

- Thông qua Quyết toán Hạng mục công trình độc lập hoàn thành – Thi công hồ thu moong khai thác mỏ đá vôi, sét, laterit Tà Thiết.
- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC 2019.
- Thông qua việc tài trợ XM cho tỉnh Sóc Trăng và 02 huyện Đức Hòa, Đức Huệ tỉnh Long An.
- Thông qua việc phương án mua sắm phụ tùng Hộp giảm tốc máy nghiền liệu tại Nhà máy xi măng Bình Phước.
- Thông qua việc trích lập các Quỹ Khen thưởng và Quỹ Phúc lợi từ lợi nhuận sau thuế năm 2018.
- Thông qua việc phê duyệt định mức kinh tế - kỹ thuật năm 2019 của Công ty Cp xi măng Hà Tiên 1.
- Thông qua việc chủ trương đầu tư hệ thống đốt rác thải công nghiệp.

III. PHIÊN HỌP LẦN THỨ 41 NGÀY 25/12/2019:

- Thời gian họp: 13h30 ngày 25/12/2019.
- Địa điểm: Văn phòng Công ty CP XMHT1 (360 Bến Chương Dương, Q.1, TP.HCM)
- Số thành viên dự họp: 7/7 thành viên.

HĐQT đã xem xét và thông qua các nội dung:

- Ghi nhận và thông qua các chỉ tiêu ước thực hiện năm 2019.
- Thông qua việc thanh lý tài sản cố định Máy biến áp 110/6,6 KV 30MVA tại NMKL.
- Thông qua việc thanh lý tài sản cố định bến xuất đá Laterite Tân An của Nhà máy Kiên Lương

IV. PHIÊN HỌP LẦN THỨ 42 NGÀY 11/02/2020:

- Thời gian họp: 14h00 ngày 11/02/2020.
- Địa điểm: Văn phòng Công ty CP XMHT1 (360 Bến Chương Dương, Q.1, TP.HCM)
- Số thành viên dự họp: 6/7 thành viên.

HĐQT đã xem xét và thông qua các nội dung:

- Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 2019, xem xét kế hoạch năm 2020.
- Thông qua Kế hoạch tổ chức ĐHCĐ 2020.
- Phê duyệt chủ trương sử dụng bùn thải thông thường để thay thế đất sét và đá đỏ trong sản xuất clinker tại NMKL.
- Phê duyệt chủ trương sản xuất clinker low cacbon tại NMKL.
- Thông qua việc bổ nhiệm người Phụ trách quản trị kiêm Thư ký công ty.

c. Các nghị quyết và quy chế đã phê duyệt của HĐQT

- Tất cả các thành viên HĐQT CTy CP XMHT1 đã chuẩn thuận phê duyệt ban hành và ban hành lại tổng cộng 08 Quy chế, cụ thể:

Số QĐ	Ngày	Quy chế
05/02/2019/QĐ-HĐQT	20/02/2019	Phê duyệt ban hành mới quy chế quản lý nhân sự
04/03/2019/QĐ-HĐQT	29/03/2019	Phê duyệt ban hành mới quy chế quản lý đầu tư xây dựng
06/04/2019/QĐ-HĐQT	17/04/2019	Ban hành quy chế quản lý mua sắm hàng hóa và dịch vụ thuê ngoài
09/05/2019/QĐ-HĐQT	23/05/2019	Ban hành mới quy chế trách nhiệm An toàn, vệ sinh lao động, PCCC, bảo vệ môi trường
02/07/2019/QĐ-HĐQT	04/07/2019	Ban hành quy chế tiền lương
03/07/2019/QĐ-HĐQT	04/07/2019	Ban hành quy chế Quy chế nâng bậc lương
04/07/2019/QĐ-HĐQT	04/07/2019	Ban hành quy chế về hoạt động khoa học sáng kiến
07/07/2019/QN-HĐQT	29/07/2019	Ban hành quy chế về khen thưởng

- Tất cả các thành viên HĐQT đã thông qua 04 Nghị quyết họp chính phiên và 56 Nghị quyết luân chuyển.

2. Ban Kiểm Soát

a. Thành viên Ban Kiểm soát

Bà TRUNG THỊ TÂM THANH – Trưởng Ban kiểm soát từ ngày 26/4/2018 - từ ngày 24/05/2019

Năm sinh : 1975

Trình độ học vấn : Cử nhân kinh tế chuyên ngành kế toán

Bà HUỖNH THỊ NHƯ TRÂN – Trưởng Ban kiểm soát từ ngày 26/4/2018 - Từ nhiệm từ ngày 01/06/2018

Năm sinh : 06-05-1980

Trình độ học vấn : Thạc sĩ tài chính, Thạc sĩ quản trị kinh doanh

Bà TRẦN THỊ BÍCH THỦY – Thành viên Ban kiểm soát

Năm sinh : 27-09-1978

Trình độ học vấn : Thạc sĩ chuyên ngành quản trị kinh doanh

Bà NGUYỄN THỊ TỐ NGA – Thành viên Ban kiểm soát thôi Thành viên từ ngày 24/05/2019

Năm sinh : 1976

Trình độ học vấn : Chứng chỉ Kế toán tài chính

Bà LÊ THỊ THU THỦY – Thành viên Ban kiểm soát từ ngày 24/05/2019

Năm sinh : 1976
Trình độ học vấn : Cử nhân chuyên ngành kế toán – kiểm toán

b. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Các công tác đã thực hiện năm 2019 của Ban kiểm soát

Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ công tác trên cơ sở quyền hạn và trách nhiệm được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Trong năm 2019, Ban Kiểm soát đã thực hiện công tác giám sát như sau:

- Báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông công tác giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019;
- Tổ chức cuộc họp bầu Trưởng ban, phân công nhiệm vụ và triển khai các nội dung công tác của Ban Kiểm soát. Trong năm, Ban đã tiến hành tổ chức ba (03) cuộc họp với sự tham dự đầy đủ của các thành viên. Với đặc điểm tổ chức không tập trung, các thành viên Ban Kiểm soát vận hành hoạt động công tác thông qua hệ thống email Công ty, điện thoại và dịch vụ chuyển phát nhanh;
- Tham gia các phiên họp Hội đồng quản trị, các cuộc họp giao ban tổng kết tháng, sơ kết 6 tháng, tổng kết năm và các cuộc họp khác của Công ty theo Thông báo mời tham dự;
- Giám sát kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2019 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, thông qua các số liệu báo cáo họp giao ban, báo cáo tài chính được công bố định kỳ và các báo cáo số liệu liên quan khác. Thực hiện tổng hợp, phân tích và đánh giá các chỉ tiêu, phản ánh kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư và hoạt động tài chính của Công ty;
- Lập báo cáo thẩm định kết quả hoạt động SXKD, tình hình tài chính 6 tháng, 9 tháng, cả năm; đề xuất các kiến nghị và giải pháp gửi đến Tổng Giám đốc và Hội đồng quản trị;
- Theo dõi và đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;
- Tham gia góp ý cùng Ban Kiểm toán nội bộ về đánh giá và nhận diện rủi ro năm 2020;
- Giám sát tính tuân thủ pháp luật nhà nước Việt Nam, Điều lệ và các quy định nội bộ khác đối với các văn bản, quyết định, nghị quyết do Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc ký ban hành trong quá trình chỉ đạo, điều hành hoạt động Công ty;
- Giám sát và nhắc nhở việc công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật;
- Lập kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020.

- Phối hợp tốt với Hội đồng quản trị và Ban Điều hành trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, thể hiện:
 - Trong năm, với nhiệm vụ chuyên trách, Trưởng Ban Kiểm soát được mời tham dự đầy đủ các phiên họp Hội đồng quản trị, họp giao ban tổng kết tháng, 6 tháng và cả năm của Công ty; được mời tham dự phiên họp kiểm điểm, đánh giá mức độ hoàn thành công tác đối với các thành viên Ban Tổng Giám đốc và các thành viên Hội đồng quản trị có tham gia điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.
 - Ban Kiểm soát đã gửi đến Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc các báo cáo thẩm định, tài liệu đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng, 9 tháng. Trong đó có đề xuất các giải pháp và kiến nghị liên quan đến hoạt động sản xuất, gia công sản phẩm, hoạt động tài chính và chính sách bán hàng.
 - Ban Kiểm toán nội bộ gửi thông báo mời Ban Kiểm soát tham gia góp nội dung nhận diện rủi ro năm 2020 đối với Công ty.
 - Các ý kiến phát biểu của Trưởng Ban tại các cuộc họp cũng như các báo cáo, tài liệu gửi đến Tổng Giám đốc và Hội đồng quản trị đều được ghi nhận và phản hồi.
 - Các yêu cầu cung cấp số liệu báo cáo đều được Tổng Giám đốc chấp thuận và được Thủ trưởng các đơn vị nhận yêu cầu, cung cấp đầy đủ, kịp thời.
 - Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban Kiểm soát không bị bất cứ sự cản trở nào từ phía Ban Điều hành cũng như các Đơn vị, cá nhân có liên quan.
 - Ban Kiểm soát được trang bị phòng làm việc độc lập, đầy đủ trang thiết bị và tiện nghi để phục vụ tốt nhiệm vụ công tác của Ban.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, Ban kiểm soát và thư ký

a. Hội đồng quản trị & Thư ký :

- Chủ tịch Hội đồng quản trị : 8.000.000 đ/tháng
- Phó chủ tịch hội đồng quản trị : 6.000.000 đ/tháng
- Các thành viên Hội đồng quản trị : 6.000.000 đ/tháng
- Thư ký Hội đồng quản trị : 4.000.000 đ/tháng

b. Ban kiểm soát:

- Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách : hưởng lương theo Quy chế trả lương của Công ty
- Các thành viên Ban kiểm soát : 4.000.000đ/tháng

Mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện chi trả hàng tháng cố định theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019, cụ thể trong năm 2019 chi thù lao từ tháng 01/2019 đến tháng 12/2019 như sau :

- Hội Đồng Quản Trị & Thư ký : 536.000.000 đ/năm

- Ban kiểm soát : 96.000.000 đ/năm

Tổng chi phí cho Hội đồng quản trị, thư ký và Ban kiểm soát năm 2019 là 632.000.000 đồng.

4. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

Trong năm 2019, các cổ đông nội bộ và người liên quan thực hiện các giao dịch sau:

- Ngày 13/02/2019, Ông Nguyễn Văn Chuyên, Thành viên HĐQT VICEM Hà Tiên (mã chứng khoán HT1) đã thực hiện mua và 10.210.000 cổ phiếu HT1 theo phương thức thỏa thuận.
- Ngày 09/10/2019, Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung, Vợ Ông Nguyễn Văn Chuyên, Thành viên HĐQT VICEM Hà Tiên (mã chứng khoán HT1) đã thực hiện mua và 496.000 cổ phiếu HT1 theo phương thức thỏa thuận.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Địa chỉ liên hệ

- Tên giao dịch : **Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Hà Tiên**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp : Số 0301446422, đăng ký lần đầu ngày 18/01/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 04/05/2018
- Vốn điều lệ : 3.816 tỷ đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 3.816 tỷ đồng
- Địa chỉ : 360 Bến Chương Dương, Phường Cầu Kho, Quận 1, TP.HCM
- Số điện thoại : +84. 28. 38 368 363 - 38 367 195
- Số fax : +84. 28. 38 361 278
- Website : www.hatien1.com.vn

Các chi nhánh**XÍ NGHIỆP TIÊU THỤ & DỊCH VỤ
VICEM HÀ TIÊN**

9-19 Hồ Tùng Mậu, lầu 3, Quận 01
 Tp. HCM
 Điện thoại: (028) 38215 545
 Fax: (028) 38 215 540
 Email: xntt@hatien1.com.vn

NHÀ MÁY XI MĂNG BÌNH PHƯỚC

Ấp Thanh Bình, Xã Thanh Lương, TX. Bình Long
 Tỉnh Bình Phước
 Điện thoại: (0271) 3630 888
 Fax: (0271) 3630 630

NHÀ MÁY XI MĂNG KIÊN LƯƠNG

Quốc lộ 80, ấp Lò Bom, thị trấn Kiên Lương
 H. Kiên Lương, Tỉnh Kiên Giang
 Điện thoại: (0297) 3853 004
 Fax: (0297) 3853 005

TRẠM NGHIÊN PHÚ HỮU

Địa chỉ: Tổ 8, Khu Phố 4, P.Phú Hữu, Quận 09
 Tp. HCM
 Điện thoại: (028) 37 317 990
 Fax: (028) 37 317 991

TRẠM NGHIÊN LONG AN

Khu công nghiệp Long Định, huyện Cần Đước
 Tỉnh Long An
 Điện thoại: (0272) 3634 887
 Fax: (0272) 3634 888

TRẠM NGHIÊN CAM RANH

Thôn Hòn Qui, xã Cam Thạnh Đông, Tp. Cam
Ranh,
Tỉnh Khánh Hoà
Điện thoại: (0258) 3978888
Fax: (0258) 3978999

Chữ Viết tắt

BCNCKT:	Báo cáo nghiên cứu khả thi
BOT:	Xây dựng – Vận hành – Chuyển giao
BKS:	Ban kiểm soát
CAGR:	Compound annual growth rate Tỷ lệ tăng trưởng hàng năm kép
CBCNV:	Cán bộ công nhân viên
CEMs:	Hệ thống quan trắc khí thải tự động, liên tục
CPI:	Chỉ số giá tiêu dùng
ĐHĐCĐ:	Đại hội đồng cổ đông
GDP:	Tổng sản phẩm trong nước
HĐQT:	Hội đồng quản trị
VICEM Hà Tiên:	Công ty Cổ phần Xi măng VICEM Hà Tiên
HOSE:	Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh
NMBP:	Nhà máy Bình Phước
NMKL:	Nhà máy Kiên Lương
QCVN:	Quy chuẩn Việt Nam
ROA:	Tỷ số lợi nhuận trên tài sản
ROE:	Tỷ số lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu
SXKD:	Sản xuất kinh doanh
TNCR:	Trạm nghiên Cam Ranh
TNLA:	Trạm nghiên Long An
TNPH:	Trạm nghiên Phú Hữu
TV HĐQT:	Thành viên Hội đồng quản trị
VCSH:	Vốn chủ sở hữu
VICEM:	Tổng Công ty Xi măng Việt Nam
XNTT:	Xí nghiệp Tiêu Thụ & Dịch Vụ VICEM Hà Tiên

CÁC CÔNG TRÌNH TIÊU BIỂU
TYPICAL CONSTRUCTIONS



CÔNG TRÌNH	DỰ ÁN NHÀ MÁY NHIỆT ĐIỆN VINH TÂN 2	DỰ ÁN CẢNG VINH TÂN
ĐỊA ĐIỂM	Kì Vinh Tân – Huyện Tuy Phong – Tỉnh Bình Thuận	Kì Vinh Tân – Huyện Tuy Phong – Tỉnh Bình Thuận
CHỦ ĐẦU TƯ	Ban Quản lý Dự Án Nhà Máy Nhiệt Điện Vinh Tân 2 Tập Đoàn Điện Lực Việt Nam (EVN)	Ban Quản lý Dự Án Nhà Máy Nhiệt Điện Vinh Tân 2 Tập Đoàn Điện Lực Việt Nam (EVN)
LOẠI XI MĂNG SỬ DỤNG	Xi Măng Vicem Hà Tiên công nghiệp PCB40 – 10L Xi Măng Vicem Hà Tiên PCB40 bao – 50 kg.	Xi Măng Vicem Hà Tiên công nghiệp PCB40 – 10L Xi Măng Vicem Hà Tiên PCB40 – 10L.
LƯỢNG TIÊU THỤ	100.000 tấn xi măng Vicem Hà Tiên. Công trình sử dụng 100% xi măng Vicem Hà Tiên.	80.000 tấn xi măng Vicem Hà Tiên. Công trình sử dụng 100% xi măng Vicem Hà Tiên.
PROJECT	Vinh Tan 2 Thermal Power Plant Project	Vinh Tan Port Project
LOCATION	Vinh Tan Ward – Tuy Phong District – Binh Thuan Province	Vinh Tan Ward – Tuy Phong District – Binh Thuan Province
INVESTOR	Management Board of Vinh Tan 2 Thermal Power Plant Vietnam Electricity (EVN)	Management Board of Vinh Tan 2 Thermal Power Plant – Vietnam Electricity (EVN)
TYPES OF CEMENT USED	Vicem Ha Tien industrial Appliance PCB40, Vicem Ha Tien PCB40	Vicem Ha Tien industrial Appliance PCB40, Vicem Ha Tien PCB40 cement.
QUANTITY OF CEMENT	100,000 tons Vicem Ha Tien The project uses 100% Vicem Ha Tien cement.	80,000 tons Vicem Ha Tien The project uses 100% Vicem Ha Tien cement.



CÔNG TRÌNH	NHÀ MÁY THÉP POSCO SS - VINA VÀ CẢNG	DỰ ÁN ĐƯỜNG CAO TỐC TP.HCM - LONG THÀNH - DẦU GIÂY GÓI 6 - 6A
ĐỊA ĐIỂM	Khu Công nghiệp Phú Mỹ II, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	TP.HCM, Đồng Nai.
CHỦ ĐẦU TƯ	Posco Specialty Steel Co. Ltd (Korea)	Sở Giao Thông Vận Tải - Thành Phố Hồ Chí Minh Công Ty Đầu Tư Phát Triển Đường Cao Tốc Việt Nam
LOẠI XI MĂNG SỬ DỤNG	Xi Măng Vicem Hà Tiên công nghiệp PCB40 - rít	Xi măng Vicem Hà Tiên công nghiệp PCB40 - rít.
LƯỢNG TIÊU THỤ	60.000 tấn xi măng Vicem Hà Tiên Công trình sử dụng 50% xi măng Vicem Hà Tiên.	10.000 tấn xi măng Vicem Hà Tiên
PROJECT	POSCA SS - VINA STEEL FACTORY AND PORT	LONG THANH- DAU GIAY EXPRESSWAY PROJECT (PACKAGE 6-6A)
LOCATION	Phu My II Industrial Zone, Tan Thanh Ward, Ba Ria District, Vung Tau City	Ho Chi Minh City, Dong Nai province.
INVESTOR	Posco Specialty Steel Co. Ltd (Korea)	Ho Chi Minh City Department of Transportation Vietnam Expressway Corporation
TYPES OF CEMENT USED	Vicem Ha Tien PCB40 Industrial Appliance Cement.	Vicem Ha Tien PCB40 Industrial Appliance Cement
QUANTITY OF CEMENT	60.000 tons Vicem Ha Tien The construction used 50% Vicem Ha Tien cement.	10.000 tons Vicem Ha Tien



THỦY ĐIỆN ĐỒNG NAI 4	CẢNG QUỐC TẾ CẢI MẠC (CMIT)	NHIỆT ĐIỆN NHƠN TRẠCH 2
Xã Quảng Khê, h. Đắc Glong, Đắc Nông và Xã Lộc Bảo, h. Lộc Bắc, Lâm Đồng	Huyện Tân Thành, Bà Rịa Vũng Tàu	KCN Ông Kèo - Ấp 3, xã Phước Khánh, Huyện Nhơn Trạch – Tỉnh Đồng Nai.
Ban Quản lý dự án Thủy điện 6 - Tập đoàn Điện lực Việt Nam EVN	Tổng công ty Hàng Hải Việt Nam, Cảng Sài Gòn, Tập đoàn APM Terminals (Đan Mạch)	Công ty Cổ phần Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam.
Xi măng Vicem Hà Tiên ASTM C150 type I - rít Xi măng Vicem Hà Tiên PCB40 - rít.	Xi măng Vicem Hà Tiên công nghiệp PCB40 - rít Xi măng Vicem Hà Tiên PC_SR40 bền sunfat	Xi măng Vicem Hà Tiên công nghiệp PCB40 - rít Xi măng Vicem Hà Tiên PC_SR40 bền sunfat
200.000 tấn xi măng Vicem Hà Tiên. Công trình sử dụng 70% xi măng Vicem Hà Tiên.	80.000 tấn xi măng Vicem Hà Tiên. Công trình sử dụng 100% xi măng Vicem Hà Tiên.	30.000 tấn xi măng Vicem Hà Tiên. Công trình sử dụng 100% xi măng Vicem Hà Tiên.
DONG NAI 4 HYDRO POWER PLANT Quang Khe ward, Dak Glong District, Dak Nong province and Loc Bao ward, Loc Bac district, Lam Dong province	CAI MEP INTERNATIONAL PORT (CMIT)	NHON TRACH 2 THERMAL POWER PLANT
Management Board of Hydro Power No.6 – Vietnam Electricity EVN	Tân Thành District, Ba Ria Province, Vung Tau City	Ông Kèo industrial zone – Block 3, Phước Khánh Ward, Nhơn Trạch District, Dong Nai Province.
Vicem Ha Tien OPC40 Industrial Appliance cement, Vicem Ha Tien PCB40 cement.	Vietnam Cargo, Saigon Port APM Terminals Group (Denmark)	Nhon Trach 2 Electricity, Oil and Gas Joint Stock Company Vietnam National Oil & Gas Group.
200.000 tons Vicem Ha Tien The construction used 70% Vicem Ha Tien cement.	Vicem Ha Tien PCB40 Industrial Appliance Cement, Vicem Ha Tien PC _{SR} 40 cement.	Vicem Ha Tien PCB40 Industrial Appliance cement, Vicem Ha Tien PC _{SR} 40 Cement.
	80.000 tons Vicem Ha Tien The construction used 100% Vicem Ha Tien cement.	50.000 tons Vicem Ha Tien The construction used 100% Vicem Ha Tien cement.



CÔNG TRÌNH	KHU ĐẠI QUANG MINH	CẢNG DUYÊN HẢI
ĐỊA ĐIỂM	Trung Tâm đô thị mới Thủ Thiêm, Q.2, TpHCM	Dân Thành, Duyên Hải, Trà Vinh.
CHỦ ĐẦU TƯ	Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Địa Ốc Đại Quang Minh	QLDA Nhiệt điện 3 (thuộc GENCO1) Tập Đoàn Điện Lực Việt Nam (EVN)
LOẠI XI MĂNG SỬ DỤNG	Xi măng Vicem Hà Tiên Gia cố nền đất – rớt	Xi măng Vicem Hà Tiên ASTM C150 Type V – rớt
LƯỢNG TIÊU THỤ	20.000 tấn xi măng Vicem Hà Tiên. Công trình sử dụng 70% xi măng Vicem Hà Tiên.	60.000 tấn xi măng Vicem Hà Tiên.
PROJECT	DAI QUANG MINH PROJECT	DUYEN HAI PORT
LOCATION	Thu Thiem New Urban Area, District 2, HCM City	Dan Thanh, Duyen Hai, Tra Vinh Province
INVESTOR	Dai Quang Minh Real Estate Investment Joint Stock Company	Management Board of Thermo Power No.3 Vietnam Electricity (EVN)
TYPES OF CEMENT USED	Vicem Ha Tien Super Sulf Cement – Bulk	Vicem Ha Tien ASTM C150 Type V cement – Bulk
QUANTITY OF CEMENT	20.000 tons Vicem Ha Tien The project used 70% Vicem Ha Tien cement	60.000 tons Vicem Ha Tien



CẦU NAM CÁN	ĐƯỜNG LIÊN CẢNG CẢI MẠP THỊ VÀI	CẦU AN ĐÔNG
H. Nam Cán và H. Ngọc Hiến, T. Cà Mau	Bà Rịa - Vũng Tàu	Thôn Phú Thọ, phường Đông Hải, Tp Phan Rang-Tháp Chàm
Ban QLDA đường Hồ Chí Minh.	Sở Giao thông-Vận tải tỉnh BR-VT	Sở GTVT Tỉnh Ninh Thuận Ban QLDA Giao Thông Ninh Thuận
Xi măng Vicem Hà Tiên PCsr40 – rời, bao Jumbo	Xi măng Vicem Hà Tiên PCB40 – rời	Xi măng Vicem Hà Tiên PC40 – rời và bao 50kg
30.000 tấn Xi măng Vicem Hà Tiên.	20.000 tấn Xi măng Vicem Hà Tiên.	50.000 tấn Xi măng Vicem Hà Tiên
NAM CAN BRIGDE	CAI MẠP THỊ VAI INTER-PORT ROAD	AN DONG BRIDGE
<i>Nam Can District & Ngọc Hiến District, Cà Mau Province</i>	<i>Bà Rịa - Vũng Tàu Province</i>	<i>Phu Thọ Hamlet, Dong Hai Ward, Phan Rang city</i>
<i>Management Board of HCMC Road</i>	<i>Bà Rịa - Vũng Tàu Department of Transportation</i>	<i>Ninh Thuận Department of Transportation Traffic Management Board of Ninh Thuận</i>
<i>Vicem Hà Tiên PCsr40 cement - bulk & Jumbo Bag</i>	<i>Vicem Hà Tiên PCB40 cement - Bulk</i>	<i>Vicem Hà Tiên PC40 cement - Bulk & Bag 50kg</i>
<i>30.000 tons Vicem Hà Tiên</i>	<i>20.000 tons Vicem Hà Tiên</i>	<i>50.000 tons Vicem Hà Tiên</i>



CÔNG TRÌNH	HẦM ĐEO CÀ	ĐƯỜNG VEN BIỂN CÀNA
ĐỊA ĐIỂM	Phủ Yên – Khánh Hòa	Ninh Thuận
CHỦ ĐẦU TƯ	Bộ GTVT – Cty CP Đầu Tư Đèo Cả	Sở GTVT Ninh Thuận
LOẠI XI MĂNG SỬ DỤNG	Xi măng Vicem Hà Tiên PC40 – rời và bao 50kg	Xi măng Vicem Hà Tiên PCBmsr40 – bao 50kg
LƯỢNG TIÊU THỤ	1.000.000 tấn Xi măng Vicem Hà Tiên.	7.000 tấn Xi măng Vicem Hà Tiên.
PROJECT	DEO CA TUNNEL	CA NA COASTAL ROAD
LOCATION	Phu Yen – Khanh Hoa Province	Ninh Thuan Province
INVESTOR	Department of Transportation Deo Ca Investment Joint Stock Company	Ninh Thuan Department of Transportation
TYPES OF CEMENT USED	Vicem Ha Tien PC40 cement – Bulk & Bag 50kg	Vicem Ha Tien PCBmsr40 cement – bag 50kg
QUANTITY OF CEMENT	1.000.000 tons Vicem Ha Tien	7.000 tons Vicem Ha Tien



THỦY LỢI TÀ RỤC	NHÀ MÁY XỬ LÝ NƯỚC THẢI PHÍA NAM TP. NHA TRANG	THỦY ĐIỆN ĐỒNG NAI 5
xã Cam Phước Tây, huyện Cam Lâm	Nha Trang, Khánh Hòa	DakRap, Dak Nong – Bảo Lâm, Lâm Đồng
Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 7	Ban quản lý dự án cải tạo vệ sinh môi trường thành phố Nha Trang	Tập Đoàn Công Nghiệp Than – Khoáng Sản Việt Nam (TKV) Ban QLDA Thủy Điện Đồng Nai 5
Xi măng Vicem Hà Tiên PCB40 công nghiệp – rời Xi măng Vicem Hà Tiên PCB40 – rời và bao 50kg	Xi măng Vicem Hà Tiên PCsr40 – rời và bao 50kg	Xi măng Vicem Hà Tiên PC40 – rời Xi măng Vicem Hà Tiên PCB40 – rời và bao 50kg
10.000 tấn Xi măng Vicem Hà Tiên	15.000 tấn Xi măng Vicem Hà Tiên	50.000 tấn xi măng Vicem Hà Tiên
TA RUC IRRIGATION	WASTEWATER TREATMENT PLANT IN SOUTHERN NHATRANG	DONG NAI 5 HYDRO POWER PLANT
Cam Phuoc Tay Ward, Cam Lam District	Nha Trang, Khanh Hoa Province	Dak Rap District, Dak Nong Province, Bao Lam District, Lam Dong Province
Management board of Investment and Irrigation 7	Management Board of Environment of Nha Trang city	Vietnam National Coal – Mineral Industries Group (TKV) Management Board of Dong Nai 5 Hydro Power Plant.
Vicem Ha Tien Industrial Appliance PCB40 cement & PCB40 cement – bulk & bag 50kg	Vicem Ha Tien PCsr40 – Bulk & Bag 50kg	Vicem Ha Tien PC40 & PCB40 cement bulk & bag.
10.000 tons Vicem Ha Tien	15.000 tons Vicem Ha Tien	50.000 tons Vicem Ha Tien